



## Từ Thơ Đường Tới Thơ Mới.

*Dương Đình Hỷ*

Thơ Đường 7 chữ có nhiều luật lệ ràng buộc. Theo hàng ngang thì luật bằng trắc của các chữ trong câu được quy định bởi luật : nhất tam ngũ bất luận, nhị tứ lục phân minh; nghĩa là các chữ 1,3, 5 không kể, nhưng các chữ 2, 4 ,6 thì phải theo luật. Trong lối thơ 7 chữ 4 câu theo hàng dọc thì chữ thứ 2 của câu một và chữ thứ 2 của câu 4 phải niêm với nhau (nghĩa là cùng vần bằng hay cùng trắc). Nếu là thể thất ngôn bát cú (7 chữ 8 câu) thì chữ thứ 2 của câu 1 niêm với chữ thứ 2 của câu 8. Chữ thứ 2 của các câu (2+3), (4+5), (6+7) niêm với nhau. Về vần thì chữ cuối vần bằng của câu 1 vần với chữ cuối của các câu 2, 4 ,6 và 8. Nếu chữ cuối của câu 1 là vần trắc thì chữ cuối của câu 2 vần bằng sẽ vần với chữ cuối của các câu 4, 6 và 8, tức là cả bài chỉ có một vần mà thôi.

Nếu là thơ 5 chữ thì coi như là bỏ 2 chữ đầu của loại thơ 7 chữ và luật lệ vẫn như 7 chữ. Chữ thứ 2 của thơ 5 chữ tương đương với chữ thứ 4 của thơ 7 chữ, và chữ thứ 4 của thơ 5 chữ tương đương với chữ thứ 6 của thơ 7 chữ.

Thơ mới Việt Nam bỏ cả niêm, luật chỉ giữ lại cách hiệp vần, do đó dễ dàng xử dụng hơn. Các dịch giả Việt Nam khi dịch thơ Đường ra Việt ngữ thường dùng thể thơ lục bát là một thể thơ đặc biệt của Việt Nam, tuân theo luật của thơ Việt, nhưng khi xử dụng các thể thơ 5 chữ hoặc 7 chữ thì đều tuân theo quy luật của thơ Đường.

Thi ca Việt Nam đã tiến từ thơ cũ tới thơ mới, rồi thơ tự do. Nếu đã chấp nhận dùng lục bát để dịch thơ Đường thì tại sao lại không chấp nhận thơ mới hay thơ tự do để dịch chứ ? Do đó chúng tôi thử dịch lại một số bài nổi tiếng đã có nhiều người trước kia đã dịch, nhưng theo lối thơ mới, không tuân thủ theo những luật lệ khắt khe của thơ Đường.

### **Thể loại thơ Đường.**

Cổ phong (còn gọi là cổ thể) là những bài thơ 5, hay 7 chữ, số câu không nhất định, không theo niêm luật, nhưng số chữ thì nhất định. Nếu các bài 7 chữ quá 8 câu và các bài 5 chữ quá 16 câu thì gọi là *tràng thiên*. Cổ phong xuất hiện từ đời Đông Hán, nhưng đời Đường vẫn dùng.

Đường thi (còn gọi là Cận Thể) theo số chữ thì có ngũ ngôn (5 chữ) và thất ngôn (7 chữ). Theo số câu thì có *Tứ tuyệt* (bốn câu) và *Bát cú* (8 câu).

Về thanh chúng ta có 2 thanh *Bằng* (những chữ có dấu huyền và không dấu) và *Trắc* (những chữ có dấu sắc, hỏi, ngã, nặng). Chỉ để ý đến các chữ 2,4, 6. Một bài thi thất ngôn tứ tuyệt sẽ có dạng như sau :

**Vần Bằng**

**Vần Trắc**

B T B  
 T B T  
 T B T  
 B T B

T B T  
 B T B  
 B T B  
 T B T

Gọi là vần bằng vì chữ thứ 2 của câu 1 là bằng, gọi là vần trắc vì chữ thứ 2 của câu một là trắc. Nếu hàng ngang không theo thứ tự trên thì đó là *thất luật*. Nếu hàng dọc không theo thứ tự trên thì đó là *thất niêm*.

Với thể thất ngôn bát cú (7 chữ, 8 câu) thì sau câu thứ 4 của Tứ tuyệt ta lặp lại thứ tự của 4 câu trên.

### Vần Bằng

B T B  
 T B T  
 T B T  
 B T B  
 B T B  
 T B T  
 T B T  
 B T B

### Vần Trắc

T B T  
 B T B  
 B T B  
 T B T  
 T B T  
 B T B  
 B T B  
 T B T

**Nhạc Phủ** : Loại thơ dùng để phổ nhạc, có từ đời Hán nhưng đời Đường cũng có dùng. Có thể dùng 5 chữ 4 câu gọi là *Ngũ tuyệt nhạc phủ*, thí dụ bài Trường Can Hành, hoặc 7 chữ 4 câu gọi là *Thất tuyệt nhạc phủ*, thí dụ bài Kim Hĩ Y.

Bài 1 :

登幽州臺歌

Đăng U Châu Đài Ca

前	不	見	古	人	
Tiền	bất	kiến	cổ	nhân	
後	不	見	來	者	
Hậu	bất	kiến	lai	giả	
念	天	地	之	悠	悠
Niệm	thiên	địa	chi	du	du
獨	愴	然	而	涕	下
Độc	sảng	nhiên	nhi	thé	hạ.

陳子昂

Trần Tử Ngang

Đại Ý :

Nhìn trước chẳng thấy cổ nhân đâu, nhìn sau chẳng thấy người tới.  
Ngắm thấy trời đất bao la vô tận, bất giác bi thương mà nhỏ lệ.

Dịch : Bài ca lên đài U Châu

*Người trước nhìn chẳng thấy*

Người sau lại ở đâu  
 Ngắm trời đất rộng lớn  
 Tự mình nhỏ lệ đau.

**Bài 2 :**

**回 鄉 偶 書**

**Hồi Hương Ngẫu Thư**

少	小	離	家	老	大	回
Thiếu	tiểu	ly	gia	lão	đại	hồi
鄉	音	無	改	鬢	毛	催
Hương	âm	vô	cải	mấn	mao	thôi
兒	童	相	見	不	相	識
Nhi	đồng	tương	kiến	bất	tương	thức
笑	問	客	從	何	處	來
Tiểu	vấn	khách	tòng	hà	xứ	lai.

賀 知 章

Hạ Tri Chương

**Đại Ý :**

Tôi từ nhỏ đã xa nhà, về già mới trở lại quê. Tuy giọng nói không đổi, nhưng tóc mai đã bạc. Trẻ quê không nhận ra cười hỏi : Ông khách từ đâu đến đây ?

**Dịch : Bài thơ viết ngẫu nhiên khi về quê**

*Lúc nhỏ ra đi, già về chơi*

*Giọng quê không đổi, tóc bạc rồi*

*Con nít gập mặt mà chẳng biết*

*Cười hỏi khách từ đâu tới đây?*

**Bài 3 :**

**涼 州 詞**

**Lương Châu Từ**

葡	萄	美	酒	夜	光	杯
Bồ	đào	mỹ	tửu	dạ	quang	bôi
谷	飲	琵	琶	馬	上	催
Dục	ẩm	tỳ	bà	mã	thượng	thôi
醉	卧	沙	場	君	莫	笑
Túy	ngọa	xa	trường	quân	mạc	tiếu
古	來	征	戰	幾	人	回
Cổ	lai	chinh	chiến	kỷ	nhân	hồi.

王 翰

Vương Hàn

**Đại Ý :**

Đã rót rượu Bồ Đào vào đầy chén ngọc, tôi định uống thì đáng hận thay tiếng đàn tỳ bà đã đục đã lên đường. Nếu tôi có say ngủ ngoài trận địa thì xin ông cũng đừng cười, bởi vì xưa nay ra trận mấy ai đã được trở về vẹn toàn ?

**Dịch : Bài từ Lương Châu**

*Rót rượu Bồ Đào vào đầy chén ngọc*

*Muốn uống Tỳ Bà đã đục đi*

*Chớ cười say ngủ nơi chiến địa*

*Xưa nay chinh chiến mấy ai về ?*

*Bồ Đào rượu rót đầy chén bạc*

*Chưa nhấp đàn Tỳ đã đục đi*

*Đừng cười ta xin nơi trận mạc*

*Ngàn năm ra trận mấy người về ?*

*Ngô Không*

**Bài 4 :****夜 思****Đạ Tư**

牀	前	明	月	光
Sàng	tiền	minh	nguyệt	quang
疑	是	地	上	霜
Nghi	thị	địa	thượng	sương
舉	頭	望	明	月
Cử	đầu	vọng	minh	nguyệt
低	頭	思	故	鄉
Đê	đầu	tư	cố	huương.

李 白

Lý Bạch

**Đại Ý :**

Thấy ánh trăng ở đầu giường, tôi nghi là sương ở đất bốc lên, ngừng đầu lên nhìn trăng sáng, rồi cúi đầu xuống không ngăn được lòng nhớ cố hương.

**Dịch : Nghĩ trong đêm**



*Đầu giường ánh trăng rọi  
 Ngõ là đất bốc sương  
 Ngủng đầu nhìn trăng sáng  
 Cúi đầu nhớ cố hương.*

**Bài 5 :**

**下 江 陵**

**Hạ Giang Lăng**

朝	辭	白	帝	彩	雲	間
Triêu	từ	bạch	đế	thái	vân	gian
千	里	江	陵	一	日	還
Thiên	lý	giang	lăng	nhất	nhật	hoàn
兩	岸	猿	聲	啼	不	住
Lưỡng	ngạn	viên	thanh	đề	bất	trú
輕	舟	已	過	萬	重	山
Khinh	chu	dĩ	quá	vạn	trùng	san.

李 白

Lý Bạch

**Đại Ý :**

Từ sang sớm trời còn mây mù, tôi rời khỏi thành Bạch Đê. Tôi đi trên chiếc thuyền nhẹ, dù đường dài cả ngàn dặm mà chỉ trong ngày đã tới Giang Lăng. Tôi nghe tiếng vượn hú ở hai bên bờ sông không dứt. Dù tiếng kêu thê thảm cũng không giữ được thuyền tôi. Chiếc thuyền nhẹ đã băng qua cả ngàn vạn núi.

### **Dịch :                    Tới Giang Lăng**

*Buổi sáng mịt mù rời Bạch Đê  
 Ngàn dặm, trong ngày tới Giang Lăng  
 Hai bờ tiếng vượn kêu chẳng dứt  
 Thuyền nhẹ lướt qua cả ngàn non.*

### **Bài 6 :                    楓 橋 夜 泊**

#### **Phong Kiều Dạ Bạc**

月	落	烏	啼	霜	滿	天
Nguyệt	lạc	ô	đề	sương	mãn	thiên
江	楓	漁	火	對	愁	眠
Giang	phong	ngư	hỏa	đối	sầu	miên
姑	蘇	城	外	寒	山	寺
Cô	Tô	thành	ngoại	Hàn	San	tự
夜	半	鐘	聲	到	客	船
Dạ	bán	chung	thanh	đáo	khách	thuyền.

張 繼

Trương Kế

**Đại Ý :**

Trăng lặn, quạ kêu, trời đầy sương lạnh. Trên sông, dưới hàng cây phong, lửa chài le lói ở bên kia sông đối diện là tôi, người buồn, mắt ngủ. Tiếng chuông của chùa Hàn San ở ngoài thành Cô Tô, nửa đêm vang vọng tới thuyền tôi.

**Dịch : Đêm đậu thuyền ở bến Phong Kiều**

*Trăng lặn quạ kêu trời ngập sương*

*Đèn chài, rặng phong sâu vẩn vương*

*Thuyền ai đậu bến Cô Tô đó*

*Có nghe chuông khuya chùa Hàn San.*

**Bài 7 : 飲 酒 看 牡 丹****Âm Tửu Khán Mẫu Đơn**

金	日	花	前	飲
Kim	nhật	hoa	tiền	ẩm

甘	心	醉	數	杯
Cam	tâm	túy	số	bôi
但	愁	花	有	語
Đản	sâu	hoa	hữu	ngữ
不	爲	老	人	開
Bất	vi	lão	nhân	khai.

劉 禹 錫

Lưu Vũ Tích

**Đại Ý :**

Hôm nay tôi uống rượu trước hoa, nguyện uống vài chén cho say. Chỉ sợ nếu hoa biết nói, sẽ bảo : hoa đâu nở vì lão già này.

**Dịch :** **Uống rượu ngắm Mẫu Đơn**

*Nay trước hoa uống rượu*

*Nguyện uống vài chén say*

*Chỉ sợ hoa sẽ nói*

*Đâu nở vì lão này!*

**Bài 8 :            題 昔 所 見 處**

**Đề Tích Sở Kiến Xứ**

去	年	今	日	此	門	中
Khứ	niên	kim	nhật	thử	môn	trung
人	面	桃	花	相	映	紅
Nhân	diện	đào	hoa	tương	ánh	hồng
人	面	不	知	何	處	去
Nhân	diện	bất	tri	hà	xứ	khứ
桃	花	依	舊	笑	東	風
Đào	hoa	y	cựu	tiếu	Đông	phong.

**崔 護**

Thôi Hộ

**Đại Ý :**

Năm ngoái, ngày này, trong cửa này, mặt người hoa đào đều hồng. Mặt người chẳng biết đã đi đâu, nhưng hoa đào vẫn như cũ cười với gió Đông.

**Dịch :            Đề chỗ đã xem qua**

*Ngày này năm ngoái ở trong cửa*

Mặt người, hoa đào cùng ửng hồng  
 Mặt người chẳng biết đi đâu mất  
 Hoa đào như cũ cười gió Đông.

Ngày này năm trước trong khung cửa  
 Có người cùng hoa ửng ánh hồng  
 Năm nay chẳng biết đi đâu mất  
 Chỉ thấy hoa đào cười gió Đông.

Ngô Không

Bài 9 :

赤 壁 懷 古

Xích Bích Hoài Cổ

折	戟	沉	沙	鐵	未	銷
Chiết	kích	trầm	sa	thiết	vị	tiêu
自	將	磨	洗	認	前	朝
Tự	tương	ma	tẩy	nhận	tiền	triều
東	風	不	與	周	郎	便
Đông	phong	bất	dữ	Chu	lang	tiện
銅	雀	春	深	鎖	二	喬
Đồng	tước	xuân	thâm	tỏa	nhị	kiều.

杜 牧

Đỗ Mục

**Đại Ý :**

Chiếc kích gãy vùi trong cát nay được mang lên chất sắt chưa tan, rửa sạch thấy vết tích của triều trước. Nếu gió Đông không giúp cho Chu Du thì hai nàng Kiều ở Đông Ngô (vợ Tôn Sách và Vợ Chu Du) đã bị Tào Tháo nhốt ở đài Đồng Tước để mua vui rồi.

**Dịch : Hoài cổ trận Xích Bích**

*Kích gãy, vùi cát, sắt chưa tiêu*

*Rửa sạch nhận ra dấu tiền triều*

*Chu lang chẳng được gió Đông giúp*

*Thì đài Đồng tước khóa hai Kiều.*

**Bài 10 :**

漁 翁

Ngư Ông

漁	翁	夜	傍	西	巖	宿
Ngư	ông	đạ	bàng	Tây	nham	túc

曉	汲	清	湘	燃	楚	竹
Hiểu	cấp	thanh	tương	nhiên	sở	trúc
煙	銷	日	出	不	見	人
Yên	tiêu	nhật	xuất	bất	kiến	nhân
欸	乃	一	聲	山	水	綠
Ai	nãi	nhất	thanh	son	thủy	lục
迴	看	天	際	下	中	流
Hồi	khan	thiên	tế	hạ	trung	lưu
巖	上	無	心	雲	相	逐
Nham	thượng	vô	tâm	vân	tương	trục.

柳 宗 元

Liễu Tông Nguyên

### Đại Ý :

Buổi tối, ngư ông đậu thuyền ở mé Tây núi mà ngủ. Sáng sớm dùng tre nước Sở và nước sông Tương để nấu cơm. Khi mặt trời mọc, khói sương tan hết, chẳng thấy bóng dáng người nào cả, chỉ nghe tiếng vọng từ dòng sông, ngoảnh đầu nhìn lại thì thấy nước từ chân trời cuộn cuộn chảy lại, trên mỏm núi những đám mây trắng đuổi theo nhau.

### Dịch : Ông câu

*Ông câu ghé thuyền mé Tây ngủ*

*Nấu ăn tre Sở, nước sông Tương*

*Khói tan, trời mọc, người vắng ngắt*



Một tiếng vọng lên từ dòng sông  
 Ngoảnh nhìn nước chảy từ trời lại  
 Mây trắng đuổi nhau ở đầu non.

Bài 11 :           **尋 隱 者 不 遇**  
                           **Tầm Ẩn Giả Bất Ngộ**

松	下	問	童	子
Tùng	hạ	vấn	đồng	tử
言	師	採	藥	去
Ngôn	ư	thái	duợc	khứ
只	在	此	山	中
Chỉ	tại	thử	son	trung
雲	深	不	知	處
Vân	thâm	bất	tri	xứ.

賈 島

Giả Đảo

Đại Ý :

Tôi hỏi thăm tiểu đồng ở dưới gốc cây tùng. Tiểu đồng nói sư phụ con đã vào núi hái thuốc rồi, chỉ quanh quẩn trong núi này thôi, nhưng mây dày chẳng biết ở chỗ nào !

**Dịch : Tìm người ở ẩn không gặp**

*Góc thông hỏi đồng tử*

*Thầy đi hái thuốc rồi*

*Chỉ quanh quẩn trong núi*

*Mây dày chẳng rõ nơi.*

*Dưới gốc tùng già hỏi đồng tử*

*Hái thuốc Thầy đi mãi tận đâu ?*

*Thưa chỉ quẩn quanh nơi góc núi*

*Đầy mây chẳng rõ ở nơi đâu !*

*Ngô Không*

**Bài 12 :**

**泊 秦 淮**

**Bạc Tần Hoài**

煙 龍 寒 水 月 籠 沙

Yên lung hàn thủy nguyệt lung sa

夜	泊	秦	淮	近	酒	家
Dạ	bạc	Tần	Hoài	cận	tửu	gia
商	女	不	知	亡	國	恨
Thương	nữ	bất	tri	vong	quốc	hận
隔	江	猶	唱	後	庭	花
Cách	giang	do	xương	Hậu	Đình	Hoa.

杜 牧

Đỗ Mục

### Đại Ý :

Khói lồng nước lạnh, trăng rơi trên cát, đêm tôi đậu thuyền ở bên Tần Hoài, gần quán rượu. Ca nữ chẳng biết hận mất nước, cách sông còn hát khúc Hậu Đình Hoa ( bài hát làm Trần Hậu Chủ mất nước).

### Dịch :                   Đậu bến Tần Hoài

*Khói lồng nước lạnh trăng in cát*

*Đêm đậu Tần Hoài gần tửu gia*

*Thương nữ chẳng biết hận mất nước*

*Cách sông còn hát Hậu Đình Hoa.*

## Bài 13 :

## 閨 怨

## Khuê Oán

閨	中	少	婦	不	知	愁
Khuê	trung	thiếu	phụ	bất	tri	sâu
春	日	凝	妝	上	翠	樓
Xuân	nhật	ngưng	trang	thượng	thúy	lâu
忽	見	陌	頭	楊	柳	色
Hốt	kiến	mạch	đầu	dương	liễu	sắc
悔	教	夫	婿	覓	封	侯
Hối	giao	phu	tế	mịch	phong	hầu.

王 昌 齡

Vương Xương Linh

## Đại Ý :

Trong phòng khuê, người vợ trẻ chưa biết buồn là gì, ngày Xuân ngừng trang điểm, lên lầu coi chơi. Bỗng nhìn thấy ở đầu đường, dương liễu xanh tươi biểu hiện mùa xuân đã về, lúc đó mới hối đã để chồng đi kiếm công danh.

## Dịch : Nội oán hận của người phòng khuê

*Phòng khuê thiếu phụ chưa biết sâu*

*Ngày Xuân ngưng trang bước lên lầu*

*Bỗng thấy đầu đường màu dương liễu  
Hỏi để chồng đi kiếm tước hầu.*

*Phòng the vợ trẻ sâu chưa biết  
Xuân về, biếng điểm thoát lên lầu  
Nhìn hàng dương liễu xanh biêng biếc  
Hỏi để chồng đi kiếm công hầu!*

*Ngô Không*

**Bài 14 :**

**雜 詩**

**Tạp Thi**

君	自	故	鄉	來
Quân	tự	cố	huong	lai
應	知	故	鄉	事
Ưng	tri	cố	huong	sự
來	日	綺	窗	前
Lai	nhật	ỷ	song	tiền
寒	梅	著	花	未
Hàn	mai	trước	hoa	vị.

王 維

Vương Duy

**Đại Ý :**

Ông từ cố hương đến, chắc rõ chuyện quê mình, không biết lúc ông ra đi cây mai ở trước cửa nhà tôi đã ra hoa chưa nhỉ ?

**Dịch :                    Thơ vật**

*Ông từ cố hương tới*

*Hẳn rõ chuyện quê nhà*

*Cây mai lạnh trước cửa*

*Chẳng biết có ra hoa ?*

*Bạn tới chơi đây từ quê cũ*

*Hãy kể cho nghe chuyện cửa nhà*

*Cây mai đầu ngõ còn hay mát*

*Liệu có trở hoa như thuở nào ?*

*Ngô Không*

## Bài 15 :

## 怨 情

## Oán Tình

美	人	捲	珠	簾
Mỹ	nhân	quyển	châu	liêm
深	坐	戚	蛾	眉
Thâm	tọa	thích	nga	mi
但	見	淚	痕	濕
Đản	kiến	lệ	ngân	hiên
不	知	心	恨	誰
Bất	tri	tâm	hận	thùy.

李 白

Lý Bạch

## Đại Ý :

Người đẹp cuốn bức rèm châu lên rồi ngòi ngáy ra đó. Đôi mày ngài cau lại, ở khóe mắt hãy còn vệt nước mắt. Không biết là trong lòng nàng đang giận ai ?

## Dịch :            Tình oán

*Người đẹp cuốn màn cửa*

*Ngôi lặng cau đôi mành  
Chỉ thấy vệt nước mắt  
Không biết là giận ai ?*

## Bài 16 :

## 春 思

## Xuân Tư

燕	草	如	碧	絲
Yên	thảo	như	bích	ty
秦	桑	低	綠	枝
Tần	tang	đê	lục	chi
當	君	懷	歸	日
Đương	quân	hoài	quy	nhật
是	妾	斷	腸	時
Thị	thiếp	đoạn	trường	thời
春	風	不	相	識
Xuân	phong	bất	tương	thức
何	事	入	羅	幃
Hà	sự	nhập	la	vi

李 白

Lý Bạch



**Đại Ý :**

Cỏ yên như sợi tơ biếc, dâu Tần rũ những cành xanh. Khi anh đang nhớ nhà thì cũng chính là lúc lòng em đau như cắt. Gió Xuân chẳng hề quen biết, bỗng nhiên chui vào màn.

**Dịch : Ý Xuân**

*Cỏ yên như tơ biếc*

*Dâu Tần rũ cành xanh*

*Chàng mong ngày trở lại*

*Chính lúc thiếp đoạn trường*

*Gió Xuân chẳng quen biết*

*Có chui vào trong màn.*

**Bài 17 : 春 夜 洛 城 聞 笛**

**Xuân Dạ Lạc Thành Văn Địch**

誰	家	玉	笛	暗	飛	聲
Thùy	gia	ngọc	địch	ám	phi	thanh
散	入	春	風	滿	洛	城
Tán	nhập	Xuân	phong	mãn	Lạc	thành

此	夜	曲	中	聞	折	柳
Thử	dạ	khúc	trung	văn	Chiết	liễu
何	人	不	起	故	園	情
Hà	nhân	bất	khởi	cố	viên	tình.

李 白

Lý Bạch

**Đại Ý :**

Gió Xuân đưa tiếng sáo nhà ai đến khắp thành Lạc Dương; tiếng sáo lúc có, lúc không. Đêm nay được nghe bài Chiết Liễu (một bài hát biệt ly) ai chẳng động lòng nhớ quê ?

**Dịch : Đêm Xuân nghe tiếng sáo ở Lạc Thành**

*Tiếng sáo nhà ai lúc không, có  
Vang khắp Lạc Thành nhờ gió Xuân  
Đêm nay nghe được bài Chiết liễu  
Tình quê nào ai có thể quên.*

**Bài 18 :**

黄 鶴 樓

## Hoàng Hạc Lâu

昔	人	已	乘	黃	鶴	去
Tích	nhân	dĩ	thừa	hoàng	hạc	khứ
此	地	空	餘	黃	鶴	樓
Thử	địa	không	dư	hoàng	hạc	lâu
黃	鶴	一	去	不	復	返
Hoàng	hạc	nhất	khứ	bất	phục	phản
白	雲	千	載	空	悠	悠
Bạch	vân	thiên	tải	không	du	du
晴	川	歷	歷	漢	陽	樹
Tinh	xuyên	lịch	lịch	Hán	dương	thụ
芳	草	萋	萋	鸚	鵝	洲
Phương	thảo	thê	thê	anh	vũ	châu
日	暮	鄉	關	何	處	是
Nhật	mộ	huương	quan	hà	xứ	thị
煙	波	江	上	使	人	愁
Yên	ba	giang	thượng	sử	nhân	sầu.

崔 顥

Thôi Hiệu

**Đại Ý :**

Lúc trước, có vị tiên cưỡi hoàng hạc bay đi chỉ lưu lại chỗ này một tòa Hoàng hạc lâu. Hạc vàng bay đi rồi, không bao giờ trở lại nữa. Ngàn năm sau, mây trắng vẫn mãi mãi chờ. Trời lạnh, nước sông trong soi bóng cây Hán Dương, cỏ bãi sông Anh Vũ mọc um tùm. Tôi chợt nghĩ tới cố hương không biết ở nơi nào, nhìn khói sóng trên sông khiến lòng buồn bã.

**Dịch :                   Lâu Hoàng Hạc**

*Người xưa cưỡi hạc vàng đi mất  
Còn trơ lâu hạc ở chốn này  
Hạc vàng bay rồi không trở lại  
Mây trắng ngàn năm vẫn còn bay.  
Hán Dương sông tạnh, cây soi bóng  
Cỏ thơm mơn mớn Anh Võ Châu  
Trời tôi quê mình nơi nào nhỉ  
Khói sóng trên sông khiến người sầu.*

**Bài 19 :                   春 曉**

**Xuân Hiếu**

春	眠	不	覺	曉
Xuân	miên	bất	giác	hiếu

處	處	聞	啼	鳥
Xứ	xứ	văn	đề	điều
夜	來	風	雨	聲
Đạ	lai	phong	vũ	thanh
花	落	知	多	少
Hoa	lạc	tri	đa	thiểu.

孟 浩 然

Mạnh Hạo Nhiên

### Đại Ý :

Giác ngủ ngày Xuân rất ngon, khi tôi tỉnh dậy không biết trời sáng đã lâu rồi. Nghe tiếng chim hót khắp nơi. Đêm qua có nghe tiếng mưa gió. Không biết có bao nhiêu hoa đã rụng.

### Dịch : Một buổi sang mùa Xuân

*Giác xuân, sáng chẳng biết*

*Chón chón nghe chim kêu*

*Đêm lại, nghe mưa gió*

*Hoa rụng biết bao nhiêu ?*

*Bình tỉnh giấc Xuân, sáng chẳng biết*

Vang lừng khắp chốn tiếng chim kêu

Trong đêm gió hú qua khe vách

Chẳng biết hoa tàn rụng bao nhiêu ?

Ngô Không

Bài 20 :

遊 子 吟

Du Tử Ngâm

慈	母	手	中	線
Từ	mẫu	thủ	trung	tuyến
遊	子	身	上	衣
Du	tử	thân	thượng	y
臨	行	密	密	縫
Lâm	hành	mật	mật	phùng
意	恐	遲	遲	歸
Ý	khủng	trì	trì	quy
誰	言	寸	草	心
Thùy	ngôn	thốn	thảo	tâm
報	得	三	春	暉
Báo	đắc	tam	xuân	huy.
				孟 郊

Mạnh Giao

**Đại Ý :**

Mẹ hiền cầm chỉ trên tay, khâu áo tôi mặc trên người lúc sắp đi, mẹ khâu thật kỹ, sợ tôi lâu mới trở về. Ai đó nói đưa con bé bỏng có thể báo đáp ơn to lớn của mẹ già ?

**Dịch : Khúc ngâm của du tử**

*Mẹ hiền tay cầm chỉ*

*May áo con đi xa*

*Sắp đi mẹ khâu kỹ*

*Sợ con lâu về nhà*

*Ai bảo lòng tác cỏ*

*Báo được ơn mẹ già ?*

**Bài 21 : 東 平 路 作**

**Đông Bình Lộ Tác**

清 曠 涼 夜 月  
Thanh khoáng lương dạ nguyệt

徘	徊	孤	客	舟
Bồi	hồi	cô	khách	châu
渺	然	風	波	上
Diêu	nhiên	phong	ba	thượng
獨	夢	前	山	秋
Độc	mộng	tiền	son	thu
秋	至	復	搖	落
Thu	chí	phục	dao	lạc
空	令	行	者	愁
Không	linh	hành	giả	sầu.

高 適

Cao Thích

### Đại Ý :

Đêm trăng, trong, lạnh, thuyền khách lẻ loi trôi quanh quẩn trên sông nước mịt mù. Mơ núi Thu, khi mùa Thu đến lá rụng làm cho lũ khách buồn bã.

### Dịch : Làm trên đường Đông Bình

*Trong suốt đêm trăng mát*

*Quanh quẩn thuyền khách trôi*

*Mịt mù trên sóng gió*



*Núi Thu, mộng đơn cô  
Thu đến lá rơi rụng  
Làm buồn lữ khách thôi.*

## Bài 22 : 東 陽 酒 家 贈 別

### Đông Dương Tửu Gia Tặng Biệt

天	涯	方	歎	異	鄉	身
Thiên	nhai	phương	thán	dị	huương	thân
又	向	天	涯	別	故	人
Hựu	hướng	thiên	nhai	biệt	cố	nhân
明	日	五	更	孤	店	月
Minh	nhật	ngũ	canh	cô	điếm	nguyệt
醉	醒	何	處	淚	沾	巾
Túy	tỉnh	hà	xứ	lệ	triêm	cân.

韋 莊

Vi Trang

Đại Ý :

Đã buồn vì phải xa quê, lại buồn thêm vì phải xa bạn, ngày mai chẳng biết ở nơi quán trọ nào đó, dù say hay tỉnh, chắc khăn cũng dẫm lệt.

**Dịch :      Tiễn biệt ở quán rượu Đông Dương**

*Vừa buồn tha hương nơi đất khách*

*Lại hường chân trời biệt cố nhân*

*Năm canh trắng tỏ nơi quán trọ*

*Tỉnh say phương nào, lệt ướt khăn.*

**Bài 23 :**

**石 壕 吏**

**Thạch Hào Lại**

暮	投	石	壕	村
Mộ	đầu	Thạch	hào	thôn
有	吏	夜	捉	人
Hữu	lại	dạ	tróc	nhân
老	翁	逾	牆	走
Lão	ông	du	tường	tâu
老	婦	出	門	看
Lão	phụ	xuất	môn	khán
吏	呼	一	何	怒
Lại	hô	nhất	hà	nộ

婦	啼	一	何	苦
Phụ	đề	nhất	hà	khổ
聽	婦	前	致	辭
Thính	phụ	tiền	trí	từ
三	男	鄴	城	戍
Tam	nam	Nghiệp	thành	thú
一	男	附	書	至
Nhất	nam	phụ	thư	chí
二	男	新	戰	死
Nhị	nam	tân	chiến	tử
存	者	且	偷	生
Tồn	giả	thả	du	sinh
死	者	長	已	矣
Trì	giả	trường	dĩ	hĩ
室	中	更	無	人
Thất	trung	cánh	vô	nhân
惟	有	乳	下	孫
Duy	hữu	nhũ	hạ	tôn
有	孫	母	未	去
Hữu	tôn	mẫu	vị	khứ
出	入	無	完	裙
Xuất	nhập	vô	hoàn	quần
老	嫗	力	雖	衰
Lão	âu	lực	tuy	suy

請	從	吏	夜	歸
Thỉnh	tòng	lại	dạ	quy
急	應	河	陽	役
Cấp	ưng	Hà	Dương	dịch
猶	得	備	晨	炊
Do	đắc	bị	thần	xuy
夜	久	語	聲	絕
Dạ	cửu	ngữ	thanh	tuyệt
如	聞	泣	幽	咽
Như	văn	khôc	u	yết
天	明	登	前	途
Thiên	minh	đăng	tiền	đô
獨	與	老	翁	別
Độc	dữ	lão	ông	biệt.

杜 甫

Đỗ Phủ

### Đại Ý :

Buổi chiều tôi tới xóm Thạch Hào, đến đêm thì có tên lại đến bắt người. Bên hàng xóm, ông lão đã trèo tường trốn, bà lão ra cửa đón. Tên lại

quát tháo ầm ỹ, còn bà cụ thì than thở. Cụ kể cụ có ba đứa con trai đều đi lính, đóng ở Nghiệp Thành. Vừa rồi một đứa viết thư về cho biết hai đứa kia đã chết trận. Đứa còn sống chỉ sống qua ngày, còn hai đứa chết thì đành vậ. Trong nhà chỉ còn một đứa cháu hãy còn bú sữa mẹ. Mẹ nó chưa bỏ đi vì thương con nhỏ, ra vào quần áo chẳng có cái nào lành lặn. Lão tuy sức yếu nhưng cũng xin đi ngay đêm nay về Hà Dương để làm phục dịch, có thể dọn bữa mai cho binh lính.

Đêm khuya không còn nghe tiếng nói, chỉ còn nghe tiếng nước nở nghẹn ngào (có lẽ của người con dâu). Sáng sớm hôm sau tôi trở dậy lên đường chỉ còn từ biệt với ông lão.

## **Dịch : Viên lại ở Thạch Hào**

*Đêm ngủ xóm Thạch Hào*

*Lại bắt người lao xao*

*Ông cụ leo tường trốn*

*Bà cụ ra coi sao*

*Lại quát tháo hung dữ*

*Bà cụ thì thở than*

*Lắng nghe cụ kể lễ*

*Ba con lính Nghiệp Thành*

*Một đứa thư cho biết*

*Hai đứa kia chết rồi*

Đưa sống cho hết kiếp  
 Đưa chết đành phận thôi  
 Trong nhà còn ai chứ!  
 Có cháu nhỏ vừa sanh  
 Mẹ nó thương con nhỏ  
 Chưa đi, quần rách banh  
 Lão tuy sức đã yếu  
 Cũng xin đi đêm nay  
 Về Hà Dương phục dịch  
 Kịp dọn bữa sớm mai.  
 Đêm khuya tiếng đã dứt  
 Tưởng còn nghe nghẹn ngào  
 Khách lên đường sang sớm  
 Chỉ cùng ông lão chào.

**Bài 24 :**

**鳥 鳴 澗**

**Điểu minh giản**

人 閒 桂 花 落  
 Nhân nhàn quế hoa lạc

夜	靜	春	山	空
Dạ	tĩnh	xuân	sơn	không
月	出	驚	山	鳥
Nguyệt	xuất	kinh	sơn	điều
時	鳴	春	澗	中
Thời	minh	thân	giản	trung.

王 維

Vương Duy

### Đại Ý :

Nhàn nhã tôi ngắm hoa quế rơi, trong đêm xuân yên lặng, ngọn núi dường trống rỗng, mặt trăng mọc làm chim núi sợ, hót vang khe núi.

### Dịch :

*Người nhàn, hoa quế rụng*

*Đêm lặng xuân núi không*

*Trăng mọc làm chim sợ*

*Khe suối hót véo von.*

## Bài 25 :

## 勞 勞 亭

## Lao Lao Đình

天	下	傷	心	處
Thiên	hạ	thương	tâm	xứ
勞	勞	送	客	亭
Lao	lao	tống	khách	đình
春	風	知	別	苦
Xuân	phong	tri	biệt	khổ
不	遣	柳	條	青
Bất	khiển	liễu	điều	thanh.

李 白

Lý Bạch

## Đại Ý :

Chỗ người đời đau khổ là ở đình Lao Lao gần Kiến Nghiệp, kinh đô nước Ngô thời Tam Quốc, nơi người ta tiễn biệt. Gió xuân như hiểu nỗi biệt ly không để cho liễu xanh.

## Dịch : Lao Lao Đình



*Chỗ người đời đau khổ  
 Chính là Lao Lao Đình  
 Gió xuân biết biệt khổ  
 Chẳng để cành liễu xanh.*

**Bài 26 :**

**江 雪**

**Giang Tuyết**

千	山	鳥	飛	絕
Thiên	son	điều	phi	tuyệt
萬	徑	人	蹤	滅
Vạn	kính	nhân	tung	diệt
孤	舟	蓑	笠	翁
Cô	chu	thoa	lạp	ông
獨	釣	寒	江	雪
Độc	điều	hàn	giang	tuyết

**柳 宗 元**

Liễu Tông Nguyên

**Đại Ý :**

Nhiều dãy núi liên tiếp chẳng thấy bóng chim bay, mọi nẻo đường không thấy bóng người. Chỉ có một ông câu, nón lá áo toại câu cá một mình trên sông tuyết lạnh.

**Dịch :**                   **Tuyết Sông**

*Ngàn núi chim bay mất  
Muôn lối không bóng người  
Ông câu đội nón lá  
Trên sông lạnh tuyết rơi.*

**Bài 27 :**           **獨   坐   敬   亭   山**

**Độc   Tọa   Kính   Đình   Sơn**

衆	鳥	高	飛	盡
Chúng	điều	cao	phi	tận
孤	雲	獨	去	閑
Cô	vân	độc	khứ	nhàn
相	看	兩	不	厭
Tương	khán	lưỡng	bất	yếm
只	有	敬	亭	山
Chỉ	hữu	kính	đình	sơn.

李 白

Lý Bạch

**Đại Ý :**

Trên cao, chim đã bay đi hết, một đám mây lẻ loi trôi chậm chậm, chỉ có núi Kính Đình và tôi cùng nhìn mà không chán.

**Dịch : Ngồi Một Mình Trên Núi Kính Đình**

*Đàn chim đã bay hết*

*Mây lẻ từ từ trôi*

*Cùng nhìn chẳng thấy chán*

*Chỉ núi Kính Đình thôi.*

**Bài 28 :**

送 別

Tống Biệt

五 言 古 詩

Ngũ ngôn cổ thi

下	馬	飲	君	酒
Há	mã	âm	quân	tửu
問	君	何	所	之
Vấn	quân	hà	sở	chi
君	言	不	得	意
Quân	ngôn	bất	đắc	ý
歸	臥	南	山	陲
Quy	ngọa	Nam	son	thùy
但	去	莫	復	聞
Đản	khứ	mạc	phục	văn
白	雲	無	盡	時
Bạch	vân	vô	tận	thời.

王 維  
Vương Duy

### Đại Ý :

Tôi xuống ngựa uống rượu tiễn ông và hỏi ông định đi đâu ? Ông trả lời, không vừa ý nên về ẩn ở Nam Sơn, để tôi đi và đừng hỏi nữa. Ngang trời mây trắng, không ngừng bay.

### Dịch :                    **Tổng Biệt**

*Xuống ngựa, uống rượu tiễn*

*Hỏi ông đi đâu đây ?*

*Ông bảo không vừa ý*

*Về ẩn Nam Sơn này*

*Cứ đi đừng hỏi nữa*

*Mây trắng dằng dặc bay.*

**Bài 29 :**

**金 縷 衣**  
**Kim Hĩ Y**

樂 府  
Nhạc phủ

勸	君	莫	惜	金	縷	衣
Khuyến	quân	mạc	tích	kim	hĩ	y
勸	君	惜	取	少	年	時
Khuyến	quân	tích	thủ	thiếu	niên	thời
花	開	堪	折	直	須	折
Hoa	khai	khan	chiết	châu	tu	chiết
莫	待	無	花	空	折	枝
Mạc	đãi	vô	hoa	không	chiết	chi.

杜 秋 娘  
Đỗ Thu Nương

**Đại Ý :**

Thiếp khuyên chàng đừng tiếc áo kim tuyến, mà khuyên chàng hãy tiếc tuổi thanh xuân. Hoa nở thì nên hái, đừng đợi đến lúc hoa rụng rồi lại hái cành không.

**Dịch : Áo Kim Tuyến**

*Khuyên chàng chớ tiếc áo kim tuyến*

*Khuyên chàng hãy tiếc tuổi còn xanh*

*Hoa nở đúng lúc thì nên hái*

*Đừng chờ hoa rụng, hái cành không.*

**Bài 30 :**

**送 別**  
**Tống Biệt**

五 言 絕 句

Ngũ ngôn tuyệt cú

山	中	相	送	罷
Sơn	trung	tương	tống	bãi
日	暮	掩	柴	扉
Nhật	mộ	yểm	sài	phi

春	草	明	年	綠
Xuân	thảo	minh	niên	lục
王	孫	歸	不	歸
Vương	tôn	quy	bất	quy .

王 維

Vương Duy

**Đại Ý :**

Tôi ở trong núi tiễn ông đi rồi, chiều xuống trở về nhà đóng cửa gỗ lại. Năm tới, cỏ xuân chuyển sang màu lục, không biết ông có trở lại hay không ?

**Dịch :           Tống Biệt.**

*Vừa đưa tiễn trong núi*

*Đóng cửa gỗ, chiều rơi*

*Năm tới cỏ xanh lục*

*Vương tôn có về chơi ?*

**Bài 31 :    歲 暮 歸 南 山**

**Tuế Mộ Quy Nam Sơn**

五 言 律 詩  
Ngũ ngôn luật thi

北	闕	休	上	書
Bắc	khuyết	hưu	thượng	thư
南	山	歸	敝	廬
Nam	son	quy	tệ	lư
不	才	明	主	棄
Bất	tài	minh	chủ	khí
多	病	故	人	疏
Đa	bệnh	cố	nhân	sơ
白	髮	催	年	老
Bạch	phát	thôi	niên	lão
青	陽	逼	歲	除
Thanh	dương	bức	tuế	trừ
永	懷	愁	不	寐
Vĩnh	hoài	sầu	bất	mị
松	月	夜	窗	虛
Tùng	nguyệt	đạ	song	hư .

孟 浩 然

Mạnh Hạo Nhiên



**Đại Ý :**

Tôi chẳng còn dâng biểu lên vua nữa, mà về ở ẩn trong nhà cỏ ở núi Chung Nam. Tôi bắt tài nên vua chẳng ngó ngàng tới, lại nhiều bệnh nên bạn bè cũng ít viếng thăm. Tóc bạc trắng đầu, tôi đã già rồi tuổi xuân dần qua. Lòng sầu muộn khiến tôi mất ngủ, chỉ thấy ánh trăng xuyên qua rặng tùng chiếu vào cửa sổ.

**Dịch : Cuối Năm Về Nam Sơn.**

*Chẳng còn dâng biểu nữa  
Về núi Nam ẩn cư  
Bắt tài vua không ngó  
Nhiều bệnh bạn cũ lơ  
Tóc bạc tuổi già tới  
Lụi tàn cùng ánh dương  
Buồn bã ngủ chẳng được  
Trăng xuyên cành vào song.*

**Bài 32 :**

**春 怨**  
**Xuân Oán**

五 言 絕 句  
Ngũ ngôn tuyệt cú

打	起	黃	鶯	兒
Đả	khởi	hoàng	oanh	nhi
莫	教	枝	上	啼
Mạc	giáo	chi	thượng	đề
啼	時	驚	妾	夢
Đề	thời	kinh	thiếp	mộng
不	得	到	遼	西
Bất	đắc	đáo	Liêu	Tây.

金昌緒

Kim Xương Tự

### Đại Ý :

Hãy đuổi con chim Hoàng Oanh đi, đừng để cho nó hót véo von trên cành cây, làm cho tôi tỉnh mộng, không thể trong mộng tới được Liêu Tây.

### Dịch : Oán Xuân

*Chim oanh xin ai hãy đuổi hộ*

*Chớ cho nó hót trên cành cây*

*Tiếng hát đã làm tỉnh giấc mộng*

*Làm sao thiếp tới được Liêu Tây.*

**Bài 33 :**                    **渡 桑 乾**  
                                       **Độ Tang Càn**

客	舍	并	州	已	十	霜
Khách	xá	Tinh	Châu	dĩ	thập	sương
歸	心	日	夜	憶	咸	阳
Qui	tâm	nhật	đạ	ức	Hàm	Dương
无	端	更	渡	桑	乾	水
Vô	đoan	cánh	độ	Tang	Càn	thủy
却	望	并	州	是	故	鄉
Khước	vọng	Tinh	Châu	thị	cố	hương.

**賈 島**  
Giả Đảo

**Đại Ý :**

Đã mười năm rồi tôi ở quán khách ở Tinh Châu, ngày đêm lòng tưởng nhớ đến Hàm Dương. Ngẫu nhiên qua sông Tang Càn, ngoảnh nhìn Tinh Châu ngỡ đó là cố hương.

**Dịch :            Qua Sông Tang Càn**

*Ở quán Tinh Châu đã mười sương  
 Ngày đêm tưởng nhớ tới Hàm Dương  
 Bỗng vượt Tang Càn một lần nữa  
 Cứ ngỡ Tinh Châu là cố hương*

**Bài 34 :            拜 新 月**

**Bái Tân Nguyệt**

開	帘	見	新	月
Khai	liêm	kiến	tân	nguyệt
便	即	下	階	拜
Túc	tiện	há	giai	bái
細	語	人	不	聞
Tế	ngữ	nhân	bất	văn
北	風	吹	裙	帶
Bắc	phong	xuy	quần	đới.

**李 端**

Lý Đoan

**Đại Ý :**

Vén màn thấy trăng non, bước xuống thêm vái lạy và khấn thầm, vì tiếng nhỏ quá chẳng ai nghe. Một cơn gió bắc thổi qua làm lay dải quân.

**Dịch : Vái Trăng Mới**

*Vén rèm nhìn trăng mới  
Xuống thêm vái chị Hằng  
Thì thầm nghe chẳng rõ  
Bắc thổi bay dải quân.*

**Bài 35 :****歸 家****Quy Gia**

稚	子	牽	衣	問
Trĩ	tử	khiên	y	vấn
歸	家	何	太	遲
Quy	gia	hà	thái	trì
共	誰	爭	歲	月
Cộng	thùy	tranh	tuế	nguyệt

贏得鬢如絲  
Doanh đắc mãn như ty.

杜 牧

Đỗ Mục

**Đại Ý :**

Con nít giật áo hỏi sao chậm về nhà thế, tranh ngày tháng với ai mà tóc bạc trắng như tơ ?

**Dịch : Về Nhà**

*Con trẻ lay áo hỏi*

*Sao lại chậm về nhà ?*

*Cùng ai giành năm tháng*

*Khi về tóc như tơ.*

*Trẻ nhỏ nắm áo lay lay hỏi*

*Vì sao chậm trễ chẳng về nhà ?*

*Tranh giành với ai, nhiều năm tháng*

*Bây giờ tóc bạc mới về a!*

*Ngô Không*

**Bài 36 :                   淮 水 別 友 人**

**Hoài thủy biệt hữu nhân**

楊	子	江	頭	楊	柳	春
Dương	tử	giang	đầu	dương	liễu	xuân
楊	花	愁	殺	度	江	人
Dương	hoa	sầu	sát	độ	giang	nhân
數	聲	風	笛	離	亭	晚
Số	thanh	phong	địch	ly	đình	vãn
君	向	瀟	湘	我	向	秦
Quân	hướng	Tiêu	Tương	ngã	hướng	Tần.

鄭 谷

Trịnh Cốc

**Đại Ý :**

Đầu sông Dương Tử, những cây dương liễu phô sắc, hoa dương làm buồn chết người qua sông. Vài tiếng sáo vẳng đến ly đình vào buổi chiều. Ông đi theo hướng Tiêu Tương, còn tôi về hướng Tần.



## **Dịch : Từ Biệt Bạn Trên Sông Hoài**

*Những cây dương liễu đầu sông Dương  
 Hoa Dương buồn chết người sang sông  
 Chiều ở ly đình nghe tiếng sáo  
 Ông hướng Tiêu Tương, tôi hướng Tần.*

*Sông Dương đầu nguồn, liễu rủ hoa  
 Gây buồn cho khách ngắm khi qua  
 Chiều ly đình nghe tiếng sáo ngân  
 Tiêu Tương bạn đến, tôi đi về Tần.*

*Ngô Không*



# Bài 37 : 江 南 逢 李 龜 年

## Giang Nam phùng Lý Quy Niên

七 言 絕 句

Thất ngôn tuyệt cú

岐	王	宅	裡	尋	常	見
Kỳ	vuông	trạch	lý	tìm	thường	kiến
崔	九	堂	前	幾	度	聞
Thôi	Cửu	đường	tiền	kỷ	độ	văn
正	是	江	南	好	風	景
Chính	thị	Giang	Nam	hảo	phong	cảnh
落	花	時	節	又	逢	君
Lạc	hoa	thời	tiết	hựu	phùng	quân.

杜 甫

Đỗ Phủ

### Đại Ý :

Lúc trước tôi hay gặp ông ở nhà Kỳ Vương và nghe tên ông ở nhà Thôi Cửu. Chính ở Giang Nam đẹp đẽ, mùa hoa rụng lại gặp ông.

### Dịch : Ở Giang Nam Gặp Lý Quy Niên

Trong nhà Kỳ Vương thường gặp mặt  
 Trước nhà Thôi Cửu đã nghe tên  
 Đứng ở Giang Nam phong cảnh đẹp  
 Vào mùa hoa rụng lại gặp ông.

**Bài 38 :**

**憶 東 山**

**Úc Đông Sơn**

不	向	東	山	久
Bất	hướng	Đông	Sơn	cửu
薔	薇	幾	度	花
Tường	vi	kỷ	độ	hoa
白	雲	還	自	散
Bạch	vân	hoàn	tự	tán
明	月	落	誰	家
Minh	nguyệt	lạc	thùy	gia .

**李 白**

Lý Bạch

**Đại Ý :**

Lâu lắm rồi không ghé thăm Đông Sơn. Đã trải mấy mùa Tường Vi nở hoa, mây trắng cứ trôi, ánh trăng sáng không biết rơi vào nhà ai.

**Dịch :           Nhớ Đông Sơn**

*Đông Sơn lâu chẳng ghé*

*Tường Vi mấy mùa hoa*

*Mây trắng tu trôi tán*

*Nhà ai trăng sáng lòa ?*

**Bài 39 :           無   題   其   四****Vô   Đề   Kỳ   4**

相	見	時	難	別	亦	難
Tương	kiến	thời	nan	biệt	diệc	nan
東	風	無	力	百	花	殘
Đông	phong	vô	lực	bách	hoa	tàn
春	蠶	到	死	絲	方	盡
Xuân	tằm	đáo	tử	ty	phương	tận
蠟	炬	成	灰	淚	始	乾

Lạp	cự	thành	hôi	lệ	thủy	can
曉	鏡	但	愁	雲	鬢	改
Hiểu	kính	đãn	sâu	vân	mấn	cải
夜	吟	應	覺	月	光	寒
Đạ	ngâm	ưng	giác	nguyệt	quang	hàn
蓬	萊	此	去	無	多	路
Bồng	Lai	thử	khứ	vô	đa	lộ
青	鳥	殷	勤	為	探	看
Thanh	điều	ân	cần	vị	thám	khan.

李 商 隱

Lý Thương Ân

### Đại Ý :

Gập gỡ đã khó, xa nhau còn khó hơn nữa, gió Đông không đủ sức để làm trăm hoa tàn tạ, con tằm cho đến chết mới hết nhả tơ; ngọn nến cháy hết bắc thì nến lệ mới hết. Buổi sáng soi gương mới biết tóc xanh đã đổi màu, đêm lại ngâm thơ mới cảm thấy ánh trăng lạnh. Muốn đến Bồng Lai không có nhiều đường, phải ân cần nhờ chim xanh chỉ lối.

### Dịch : Vô Đề Kỳ 4

*Gần nhau đã khó, xa càng khó*

*Hoa không rụng hết vì gió Đông*

Con tầm nhả tơ cho tới chết  
 Bắc cháy hết rồi, nên cũng không  
 Sáng dậy soi gương, tóc đã đôi  
 Đêm ngâm thơ thấy ánh trăng hàn  
 Đến được Bồng Lai không nhiều lời  
 Ân cần dò hỏi lũ chim xanh.

**Bài 40 :                    無   題**

**Vô    Đề**

君	在	湘	江	頭
Quân	tại	Tương	Giang	đầu
妾	在	湘	江	尾
Thiếp	tại	Tương	Giang	vĩ
相	思	不	相	見
Tương	tư	bất	tương	kiến
同	飲	湘	江	水
Đồng	ẩm	Tương	Giang	thủy.

**意   娘**

Ý    Nương

**Đại Ý :**

Chàng ở đầu sông, thiếp ở cuối sông Tương; thương nhau nhưng không thể gặp, dù cùng uống nước sông Tương.

**Dịch : Vô Đề**

*Chàng ở đầu sông Tương,  
Thiếp ở mãi cuối dòng  
Thương nhau chẳng thể gặp  
Cùng uống nước sông Tương.*

*Anh ở ngọn sông Tương  
Em ở mãi cuối nguồn  
Yêu nhau mà chẳng gặp  
Dù cùng uống sông Tương.*

*Ngô Không*

**Bài 41 : 章 台 柳****Chương Đài Liễu**

章	台	柳	章	台	柳	
Chuong	Đài	liễu	Chuong	Đài	liễu	
昔	日	青	青	今	在	否
Tích	nhật	thanh	thanh	kim	tại	phủ
縱	使	長	條	自	舊	垂
Túng	sử	trường	điều	tự	cựu	thùy
也	應	攀	折	他	人	手
Dã	ung	phan	chiết	tha	nhân	thủ
					韓	橫

Hàn Hoành

### Đại Ý :

Liễu Chương Đài, lúc trước xanh tươi, bây giờ còn xanh không ? Các cành dài còn rủ xuống như trước không ? Hay đã bị người khác bẻ mất rồi ?

### Dịch : Liễu Chương Đài

*Liễu Chương Đài, liễu Chương Đài ơi*

*Ngày trước xanh xanh, giờ còn tươi ?*

*Cành dài vẫn rủ như ngày cũ*

*Hay là người khác đã bỏ rồi ?*

**Bài 42 :**                   **桃 花 谿**  
**Đào Hoa Khê**

七 言 絕 句  
 Thất ngôn tuyệt cú

隱	隱	飛	橋	隔	野	煙
Ẩn	ẩn	phi	kiều	cách	dã	yên
石	磯	西	畔	問	漁	船
Thạch	cơ	tây	bạn	vấn	ngư	thuyền
桃	花	盡	日	隨	流	水
Đào	hoa	tận	nhật	tuỳ	lưu	thủy
洞	在	清	谿	何	處	邊
Động	tại	thanh	khê	hà	xứ	biên

張 旭

Trương Húc

**Đại Ý :**

Một cây cầu treo mờ mờ ẩn hiện sau làn khói đồng. Ở phía Tây của tảng đá lớn tôi hỏi ông câu : động hoa đào ở mé nào của suối hoa đào ?



**Dịch : Khe Hoa Đào**

*Cầu treo ẩn hiện sau khói đông  
 Mé Tây hòn đá hỏi ngư ông  
 Hoa đào cả ngày trôi theo nước  
 Động ở bên nào của suối trong ?*

**Bài 43 :**

**答 人**

**Đáp Nhân**

偶	來	松	樹	下
Ngẫu	lai	tùng	thụ	hạ
高	枕	石	頭	眠
Cao	chẩm	thạch	đầu	miên
山	中	無	曆	日
Son	trung	vô	lịch	nhật
寒	盡	不	知	年
Hàn	tận	bất	tri	niên .

太 上 隱 者

Thái Thượng Ẩn Giả

**Đại Ý :**

Bỗng nhiên tôi tới gốc tùng. Kê đầu lên tảng đá ngủ. Trong núi chẳng kể gì đến thời gian. Thấy lạnh đã hết nhưng cũng chẳng biết mình đang ở trong tháng năm nào ?

**Dịch : Trả Lời Người Hỏi**

*Gốc tùng bỗng nhiên đến  
Gối đầu tảng đá nằm  
Trong núi không ngày tháng  
Hết lạnh chẳng biết năm.*

**Bài 44 : 春 日 醉 起 言 志****Xuân Nhật Túy Khởi Ngôn Chí**

處	世	若	大	夢
Xử	thế	nhược	đại	mộng
胡	爲	勞	其	生
Hồ	vi	lao	kỳ	sinh
所	以	終	日	醉
Sở	dĩ	chung	nhật	túy

頹	然	卧	前	楹
Đồi	nhiên	ngọa	tiền	doanh
覺	来	眄	庭	前
Giác	lai	miện	đình	tiền
一	鳥	花	間	鳴
Nhất	điều	hoa	gian	minh
借	問	此	何	日
Tá	vấn	thử	hà	nhật
春	風	語	流	鶯
Xuân	phong	ngữ	lưu	oanh
感	之	欲	嘆	息
Cảm	chi	dục	thán	tức
對	之	還	自	傾
Đối	chi	hoàn	tự	khuyन्ह
浩	歌	待	明	月
Hạo	ca	đãi	minh	nguyệt
曲	盡	已	忘	情
Khúc	tận	đĩ	vọng	tình.

李 白  
Lý Bạch

### Đại Ý :

Đòi người chẳng qua là một giấc mộng lớn, thế thì việc gì phải nhọc mình ? Vì vậy cả ngày tôi chỉ say sưa, nằm ngủ ở trước hiên nhà. Khi

tỉnh giấc nhìn ra sân thấy một con chim hót trong đám hoa, tự hỏi không biết hôm nay là ngày nào ? Có tiếng chim oanh hót vang trong gió Xuân (chỉ mùa Xuân), cảm động tôi muốn than thở, nghiêng bầu rượu tôi hát lớn đợi trăng sáng. Hát hết bài thì tình buồn cũng đã quên hết.

### **Dịch : Ngày Xuân Tỉnh Giấc Nó Chí Minh.**

*Nếu đời là mộng lớn  
Thì nhọc sức làm gì ?  
Cả ngày tôi say khướt  
Trước hiên ngủ li bì  
Tỉnh giấc nhìn sân trước  
Một chim hót trong hoa  
Hỏi mình ngày nào đó  
Gió Xuân vắng chim ca  
Xúc động muốn than thở  
Nghiêng bình rót ra ly  
Hát lớn chờ trăng tỏ  
Hết bài buồn cũng đi.*

### **Bài 45 :            山 中 問 答 Sơn Trung Vấn Đáp**

問	余	何	意	棲	碧	山
Vấn	du	hà	ý	thê	bích	son
笑	而	不	答	心	自	閑
Tiểu	nhi	bất	đáp	tâm	tư	nhàn
桃	花	流	水	杳	然	去
Đào	hoa	lưu	thủy	điều	nhiên	khứ

別 有 天 地 在 人 間  
Biệt hữu thiên địa tại nhân gian.

李 白

Lý Bạch

**Đại Ý :**

Ông hỏi tôi tại sao lại vào ở trong núi, tôi chỉ cười không trả lời, lòng tự thấy nhàn nhã. Hoa đào theo dòng nước trôi đi mất, có riêng một cảnh trời ở cõi nhân gian.

**Dịch :      Hỏi Đáp Ở Núi.**

*Hỏi tôi ý gì ở non xanh  
Cười mà chẳng đáp, lòng an nhàn  
Hoa đào cuốn theo dòng nước chảy  
Có riêng trời đất cõi nhân gian.*

**Bài 46 :                      題 金 陵 渡**

**Đề Kim Lăng Độ**

七 言 絕 句

Thất ngôn tuyệt cú

金 陵 津 渡 小 山 樓  
Kim Lăng tân độ tiểu sơn lâu

一	宿	行	人	自	可	愁
Nhất	túc	hành	nhân	tự	khả	sâu
潮	落	夜	江	斜	月	裡
Triều	lạc	đạ	giang	tà	nguyệt	lý
兩	三	星	火	是	瓜	洲
Luỡng	tam	tin	hỏa	thị	qua	châu.

張 祜  
Trương Hồ

**Đại Ý :**

Ngụ ở Sơn lâu bên Kim Lăng, lữ khách cảm thấy buồn bã. Trong đêm trăng đã tà, nghe tiếng nước triều vọng lại, nhìn về phía có vài vì sao sáng là Qua Châu.

**Dịch :           Đề Thơ Ở Bên Kim Lăng**

*Ở bên Kim Lăng nơi Sơn lâu  
Lữ khách bỗng nhiên cảm thấy sầu  
Đêm trăng trên sông, tiếng triều vọng  
Nơi vài sao sáng là Qua Châu.*

**Bài 47 :**

山 中  
Sơn Trung

長	江	悲	已	滯
Trường	giang	bi	dĩ	trệ

萬	里	念	將	歸
Vạn	lý	niệm	tương	quy
況	屬	高	風	晚
Huống	thuộc	cao	phong	vãn
山	山	黃	葉	飛
Sơn	sơn	hoàng	diệp	phi.

王 勃

Vương Bột

**Đại Ý :**

Tôi buồn vì lưu lạc ở Trường Giang, nhớ về quê nhà ở xa cả vạn dặm.  
Buổi chiều, gió thổi mạnh, khắp núi là lá vàng rơi rụng.

**Dịch : Trong Núi**

*Buồn lưu lạc Trường Giang  
Từ xa nhớ cố hương  
Buổi chiều gió mạnh thổi  
Khắp núi vương lá vàng.*

**Bài 49 :****秋 思****Thu Tư**

洛	陽	城	裡	見	秋	風
Lạc	Dương	thành	lý	kiến	thu	phong
欲	作	家	書	意	萬	重

Dục tác gia thư ý vạn trùng  
 復 恐 匆 匆 說 不 盡  
 Phục khủng thông thông thuyết bất tận  
 行 人 臨 發 又 開 封  
 Hành nhân lâm phát hựu khai phong.

張 籍

Trương Tịch

**Đại Ý :**

Gió thu đã thổi ở thành Lạc Dương, tôi muốn viết thư về nhà nhưng lòng ngổn ngang nhiều ý sợ viết không tỏ được hết nỗi lòng, người đưa thư đã đến, thư đã dán rồi lại mở ra thêm bớt.

**Dịch :**

**Ý Thu**

*Trong thành Lạc Dương thấy gió thu  
 Muốn viết về nhà ý lu bu  
 Chỉ sợ không tả được căn kẽ  
 Thư đã dán rồi lại mở ra.*

**Bài 49 :**

夜 雨 寄 北

Đạ Vũ Ký Bắc

君 問 歸 期 未 有 期  
 Quân vấn quy kỳ vị hữu kỳ  
 巴 山 夜 雨 漲 秋 池



Ba son dạ vũ trường thu trì  
 何 當 共 剪 西 窗 燭  
 Hà dương cộng tiễn tây song chúc  
 卻 話 巴 山 夜 雨 時  
 Khước thoại Ba Sơn dạ vũ thời.

李 商 隱  
 Lý Thương Ẩn

**Đại Ý :**

Ông hỏi tôi khi nào về, tôi nói chưa biết, đêm ở Ba Sơn mưa lớn, ngập cả hồ thu. Không biết khi nào gặp nhau, dưới đèn sẽ kể chuyện đêm mưa ở núi Ba .

**Dịch : Đêm Mưa Nhớ người Phương Bắc.**

*Ông hỏi ngày về, tôi chưa biết  
 Núi Ba đêm mưa ngập hồ thu  
 Lúc nào cũng ngồi dưới ánh đuốc  
 Kể chuyện mưa đêm ở núi Ba ?*

**Bài 50 : 九 月 九 日 憶 山 東 兄 弟**

**Cửu nguyệt cửu nhật ức Sơn Đông huynh đệ**

七言絕句  
Thất ngôn tuyệt cú

獨	在	異	鄉	為	異	客
Độc	tại	dị	huong	vi	dị	khách
每	逢	佳	節	倍	思	親
Mỗi	phùng	giai	tiết	bội	tư	thân
遙	知	兄	弟	登	高	處
Đào	tri	huynh	đệ	đăng	cao	xứ
遍	插	茱	萸	少	一	人
Biến	sáp	thù	du	thiểu	nhất	nhân.

王維  
Vương Duy



**Đại Ý :**

Một mình làm khách ở quê người, mỗi lần tết Trùng Cửu là nhớ đến người nhà, biết anh em đang leo núi, mọi người đều cài cành Thù Du, chỉ thiếu có tôi. Đây là tục lệ của người Tàu vào tết Trùng Cửu.

**Dịch : Ngày 9/9 Nhớ Anh Em Ở Sơn Đông**

*Một thân làm khách chốn quê người  
Nhớ đến người thân tết đến nơi  
Biết rằng anh em đang leo núi  
Đều cài Thù Du, chỉ thiếu tôi.*

**Bài 51 :**

**絕句**

**Tuyệt Cú**

江	碧	鳥	逾	白
Giang	bích	điều	du	bạch
山	青	花	欲	然
Sơn	thanh	hoa	dục	nhiên
今	春	看	又	過
Kim	xuân	khan	hựu	quá

何 日 是 歸 年  
Hà nhật thị quy niên.

杜 甫  
Đỗ Phủ

**Đại Ý :**

Nước sông xanh biếc làm nổi bật cánh chim trắng, màu núi xanh làm màu hoa càng hồng thêm. Mùa Xuân gần qua hết, không biết ngày nào tôi mới về nhà được !

**Dịch : Tuyệt Cú**

*Sông biếc nổi chim trắng  
Núi xanh hoa thêm hồng  
Xuân này dường sắp hết  
Ngày nào về cố hương ?*

**Bài 52 :**

旅 宿  
Lữ Túc

旅	館	無	良	伴
Lữ	quán	vô	lượng	bạn
凝	情	自	悄	然
Ngung	tình	tự	tiêu	nhiên
寒	燈	思	舊	事
Hàn	đăng	tư	cựu	sự
斷	雁	警	愁	眠
Đoạn	nhạn	cảnh	sầu	miên
遠	夢	歸	侵	曉
Viễn	mộng	quy	xâm	hiểu
家	書	到	隔	年
Gia	thư	đáo	cách	niên
滄	江	好	煙	月
Thương	giang	hảo	yên	nguyệt
門	繫	釣	魚	船
Môn	hệ	điều	ngư	thuyền.

杜 牧

Đỗ Mục



**Đại Ý :** Ở nơi quán trọ không có bạn bè tốt, tôi chợt cảm thấy buồn. Thấp đèn nhớ chuyện cũ, tiếng chim nhạn làm giấc ngủ đứt đoạn, thao thức về quê cũ cho tới sáng. Đã lâu không nhận được thư nhà, bên ngoài trăng và khói trên sông, có một chiếc thuyền câu đậu ngay ngoài cửa.

**Dịch :                      Trọ Đêm**

*Quán trọ không bạn tốt  
Bỗng nhiên cảm thấy buồn  
Dưới đèn nhớ chuyện cũ  
Thao thức vì tiếng nhàn  
Mơ quê cho tới sáng  
Thư nhà cách đã lâu  
Trên sông trăng và khói  
Ngoài cửa chiếc thuyền câu.*

Chú Thích : có nơi gọi nhạn là nhàn.

**Bài 53 :****別 人  
Biệt Nhân**

江	上	風	煙	積
Giang	thượng	phong	yên	tích
山	幽	雲	霧	多
Son	u	vân	vu	đa
送	君	南	浦	外
Tống	quân	Nam	phố	ngoại
還	望	將	如	何
Hoàn	vọng	tương	như	hà.

王 勃  
Vương Bột

**Đại Ý :**

Trên sông mờ mịt sương khói, núi phủ đầy mây, sương; tiễn ông ra tận Nam phố, giờ còn đứng nhìn theo.

**Dịch : Chia Tay**

*Khói mờ mịt trên sông  
Núi lặng phủ mây sương  
Tiễn ra tận Nam phố  
Giờ còn ngó theo ông.*

*Mịt mù khói tỏa trên sóng nước  
Sương mù phủ khắp, núi lặng câm  
Đi tiễn bạn hiền qua Nam Phố  
Dõi mắt nhìn theo bóng cố nhân.*

Ngô Không

Bài 54 :

南 浦 別  
Nam Phó Biệt

南	浦	淒	淒	別
Nam	phó	thê	thê	biệt
西	風	孌	孌	秋
Tây	phong	niều	niều	thu
一	看	腸	一	斷
Nhất	khán	trường	nhất	đoạn
好	去	莫	回	頭
Hảo	khứ	mạc	hồi	đầu.

白 居 易  
Bạch Cư Dị

**Đại Ý :**

Buồn bã chia tay nhau ở Nam phó, gió Thu thổi buồn da diết, nhìn nhau mà đứt ruột. Ông hãy đi đi đừng ngoảnh lại nhìn.

**Dịch :** Chia Tay Ở Nam Phó

*Nam Phó buồn ly biệt  
Gió Thu da diết sâu  
Nhìn nhau mà đứt ruột  
Đi thôi, chớ ngoảnh đầu.*

Bài số 55 :

問 劉 十 九

Vấn Lưu Thập Cửu



五言絕句  
Ngũ ngôn tuyệt cú

綠	螿	新	醅	酒
Lục	nghi	tân	phôi	tửu
紅	泥	小	火	爐
Hồng	nê	tiểu	hỏa	lò
晚	來	天	欲	雪
Vãn	lai	thiên	dục	tuyết.
能	飲	一	杯	無
Năng	ẩm	nhất	bôi	vô.

白居易  
Bạch Cư Dị



**Đại Ý :**

Có rượu nếp mới chung, bếp vừa nhóm lửa, trời tối và sắp có tuyết, ông có thể đến uống rượu không ?

**Dịch : Hối Lưu Thập Cửu**

*Rượu nếp vừa mới chưng  
 Lò nhỏ nhóm lửa hồng  
 Đêm buông, trời sắp tuyết  
 Tôi uống một ly không ?*

*Hâm rượu nếp ấm nồng  
 Trên bếp lửa than hồng  
 Đêm đến, tuyết toi tả  
 Ông tôi ném rượu nhá !*

*Ngô Không*

Bài 56 :

**望 月 懷 遠**

Vọng Nguyệt Hoài Viễn

五 言 律 詩

Ngũ ngôn luật thi

海	上	生	明	月
Hải	thượng	sinh	minh	nguyệt

天	涯	共	此	時
Thiên	nhai	cộng	thử	thời
情	人	怨	遙	夜
Tình	nhân	oán	dao	đạ
竟	夕	起	相	思
Cánh	tịch	khởi	tương	tư
滅	燭	憐	光	滿
Diệt	chúc	lân	quang	mãn
披	衣	覺	露	滋
Phi	y	giác	lộ	ti
不	堪	盈	手	贈
Bất	kham	doanh	thủ	tặng
還	寢	夢	佳	期
Hoàn	tâm	mộng	giai	kỳ.

張九齡

Trương Cửu Linh

### Đại Ý :

Trăng sáng mọc trên biển, cùng lúc ở nơi xa người tình cùng ngắm và oán trách đêm dài, suốt đêm nhớ nhau. Tắt đuốc để thấy ánh trăng, khoác áo để tránh sương lạnh, không thể đem ánh trăng để tặng đành về phòng ngủ để trong giấc mộng gặp được người thương.

**Dịch : Ngắm Trăng Nhớ Người Phương Xa.**

*Trên biển trăng sáng mọc  
 Cùng lúc ở chân trời  
 Đêm lại tình nhân oán  
 Tương tư suốt đêm dài  
 Tắt đuốc thương trăng tỏ  
 Khoác áo tránh wót sương  
 Chẳng đem ánh trăng tặng  
 Về ngủ, mơ người thương.*

**Bài 57 :**

**渡 漢 江**

**Độ Hán Giang**

嶺	外	音	書	絕
Lãnh	ngoại	âm	thư	tuyệt
經	冬	復	立	春
Kinh	Đông	phục	lập	Xuân
近	鄉	情	更	怯
Cận	huương	tình	cánh	khiếp

不 敢 問 來 人  
Bất cảm vấn lai nhân.

李 頻

Lý Tần

**Đại Ý :**

Ở nơi quê người, chẳng có tin tức gì của nhà, đã trải qua nhiều năm rồi, bây giờ về gần đến quê lòng lại lo sợ, gặp người tới chẳng dám mở miệng hỏi thăm tin tức người thân.

**Dịch : Qua Sông Hán.**

*Quê người tin nhà bật  
Hết Đông rồi lại Xuân  
Gần quê lòng lo sợ  
Chẳng dám hỏi người thân.*

**Bài 58 :**

歲 夜 詠 懷

Tuế Dạ Vịnh Hoài

彌	年	不	得	意
Di	niên	bất	đắc	ý
新	歲	又	如	何
Tân	tuế	hựu	như	hà
念	昔	同	遊	者
Niệm	tích	đồng	du	giả
而	今	有	幾	多
Nhi	kim	hữu	cơ	đa
以	閒	爲	自	在
Dĩ	nhàn	vi	tự	tại
將	壽	補	蹉	跎
Tương	thọ	bổ	tha	đà
春	色	無	新	故
Xuân	sắc	vô	tân	cố
幽	居	亦	見	過
U	cư	diệc	kiến	qua.

劉 禹 錫

Lưu Vũ Tích

Đại Ý :

Suốt năm không vừa ý, không biết năm tới ra sao ? Còn các bạn cũ nay còn mấy người ? Bây giờ chỉ lấy nhàn nhã làm lẽ sống vui và sống lâu để bù lại những ngày gian khổ. Xuân chẳng kể cũ, mới; tới tất cả mọi nơi kể cả nơi thâm cốc.

Dịch :

*Suốt năm chẳng vừa ý  
 Năm tới sẽ sao đây ?  
 Nhớ lại các bạn cũ  
 Nay còn được mấy người  
 Sống nhàn nhã tự tại  
 Sống lâu bù sa đà  
 Xuân sắc không cũ mới  
 U cư cũng ghé qua.*

Chú Thích :

Sa đà : gian khổ

U cư : chỉ nơi thâm sơn cùng cốc.

**Bài 59 :                    曲   江   憶   元   久**

**Khúc Giang Ức Nguyên Cửu**

春	來	無	有	閑	遊	少
Xuân	lai	vô	hữu	nhàn	du	thiếu
行	樂	三	分	減	二	分
Hành	lạc	tam	phân	giảm	nhị	phân
何	況	今	朝	杏	園	裏
Hà	huống	kim	triêu	hạnh	viên	lý
閑	人	逢	盡	不	逢	君
Nhàn	nhân	phùng	tận	bất	phùng	quân.

白居易

Bạch Cư Dị

### Đại Ý :

Vì vắng bạn nên tôi ít đi du ngoạn, vì nỗi vui đã giảm đi mất hai phần ba. Huống chi sáng nay trong vườn mận gặp hết bạn bè chỉ thiếu có ông.

### Dịch : Ở Khúc Giang Nhớ Nguyên Cửu

*Du Xuân chẳng nhiều vì vắng bạn*

*Ba phần vui đã giảm mất hai*

*Huống chi sáng nay trong vườn mận*

*Chỉ thiếu một người chẳng thiếu ai.*



Bài 60 :      夜 泊 牛 渚 懷 古

Đạ Bạc Ngưu Chử Hoài Cổ

牛	渚	西	江	夜
Ngưu	chử	Tây	giang	đạ
青	天	無	片	雲
Thanh	thiên	vô	phiến	vân
登	舟	望	秋	月
Đăng	chu	vọng	thu	nguyệt
空	憶	謝	將	軍
Không	ức	Tạ	tướng	quân
余	亦	能	高	詠
Dư	diệc	năng	cao	vịnh
斯	人	不	可	聞
Tư	nhân	bất	khả	văn
明	朝	掛	帆	去
Minh	triêu	quải	phàm	khứ
楓	葉	落	紛	紛
Phong	diệp	lạc	phân	phân.

李 白  
Lý Bạch

**Đại Ý :**

Đêm ở trên sông Tây Giang ở Ngưu Chử, trời xanh không một gợn mây. Lên thuyền ngắm cảnh trăng thu nhớ đến Tạ tướng quân. Tôi có thể ngâm thơ nhưng ông bạn họ Tạ đâu có thể nghe được. Ngày mai dong buồm đi, lá phong rụng rơi bời.

**Dịch : Đêm Đổ Thuyền Ngưu Chử, Hoài Cổ**

*Đêm Tây Giang Ngưu Chử  
Trời xanh không vẩy mây  
Trăng thu, từ thuyền ngắm  
Nhớ Tạ tướng không nguôi  
Tôi có thể ngâm vịnh  
Ông chẳng nghe được tôi  
Mai dong thuyền rời bến  
Lá phong rụng rơi bời.*

**Bài 61 :**

**劉 阮 洞 中 遇 仙 子**  
**Lưu Nguyễn Động Trung Ngô Tiên Tử**

天	和	樹	色	靄	蒼	蒼
Thiên	hòa	thụ	sắc	ái	thương	thương
霞	重	嵐	深	路	渺	茫
Hà	trọng	lam	thâm	lộ	điều	mang
雲	竇	滿	山	無	鳥	雀
Vân	đâu	mãi	son	vô	điều	tước

水	聲	沿	澗	有	笙	簧
Thủy	thanh	duyên	giản	hữu	sinh	hoàng
碧	沙	洞	裡	乾	坤	別
Bích	sa	động	lý	càn	khôn	biệt
紅	樹	枝	前	日	月	長
Hồng	thụ	chi	tiền	nhật	nguyệt	trường
願	得	花	間	有	人	出
Nguyện	đắc	hoa	gian	hữu	nhân	xuất
免	令	仙	犬	吠	劉	郎
Miễn	linh	tiên	khuyển	phệ	lưu	lang.

曹 唐

Tào Đường

**Đại Ý :**

Cây và trời cùng một màu xanh, đường đi mờ sương, hang núi đầy mây, không thấy bóng chim sẻ; tiếng suối reo như tiếng đàn. Trong động Bích sa như một cõi trời riêng biệt, bên cây hồng ngày tháng như dài ra. Trong đám hoa ước gì thấy người tiên đuôi hộ khuyến tiên, ngăn nó sủa hai chàng Lưu Nguyễn.

**Dịch :            Lưu Nguyễn Gặp Tiên Trong Động**

*Cây và trời một màu xanh biếc  
Đường đi mờ mịt sương tràn lan  
Hang mây khắp núi, chim chẳng thấy  
Tiếng suối reo vang giống tiếng đàn  
Trong động Bích Sa riêng một cõi  
Thời gian dài ra bên cây hồng*

*Trong hoa ước gì hiện tiên nữ  
Chớ để khuyến tiên sủa Lưu lang.*

**Bài 62 :**

**劉阮再到天台不復見諸仙子**

**Lưu Nguyễn Tái Đáo Thiên Thai Phục Kiến Chư Tiên Tử**

再	到	天	台	太	訪	玉	真
Tái	đáo	Thiên	Thai	thái	phỏng	ngọc	chân
青	苔	白	石	已	成	塵	
Thanh	đài	bạch	thạch	dĩ	thành	trần	
笙	歌	寂	寞	閑	深	洞	
Sênh	ca	tịch	mịch	nhàn	thâm	động	
雲	鶴	蕭	條	絕	舊	鄰	
Vân	hạc	tiêu	điều	tuyệt	cựu	lân	
草	樹	總	非	前	度	色	
Thảo	thụ	tổng	phi	tiền	độ	sắc	
煙	霞	不	似	往	年	春	
yên	hà	bất	tự	vãng	niên	xuân	
桃	花	流	水	依	然	在	
Đào	hoa	lưu	thủy	y	nhiên	tại	
不	見	當	時	勸	酒	人	
Bất	kiến	đương	thời	khuyến	tửu	nhân.	

曹 唐

Tào Đường

**Đại Ý :**

Lưu Nguyễn trở lại Thiên Thai thăm Ngọc Chân, tới nơi chỉ thấy đá trắng, rêu xanh đã thành cát bụi, chẳng còn nghe tiếng đàn ca, mây hạc tiêu điều, cỏ cây, mây khói cũng khác trước. Vẫn có hoa đào và suối nước, nhưng người xưa giờ ở đâu ?

**Dịch :****Lưu Nguyễn Trở Lại Thiên Thai Thăm Chư Tiên**

*Trở lại Thiên Thai tìm Ngọc Chân  
Rêu xanh, đá trắng thành bụi trần  
Đàn hát đâu còn nơi hang vắng  
Mây hạc tiêu điều đâu kẻ thân ?  
Cây cỏ chẳng còn như lúc trước  
Mây khói đâu giống xuân năm rồi  
Hoa đào nước chảy y như cũ  
Mà người chuốc rượu ở đâu đây ?*

**Bài 63 :****送 春 詞****Tống Xuân Từ**

日	日	人	空	老
Nhật	nhật	nhân	không	lão
年	年	春	更	歸
Niên	niên	xuân	cánh	quy
相	歡	在	尊	酒
Tương	hoan	tại	tôn	tửu
不	用	惜	花	飛
Bất	dụng	tích	hoa	phi.

王 涯  
Vương Nhai

**Đại Ý :**

Mỗi ngày con người mỗi già đi, hàng năm mùa xuân đều về, vui xuân ta có rượu uống, đừng thương tiếc những cánh hoa rơi làm gì.

**Dịch : Bài Từ Tiễn Xuân**

*Người già theo ngày tháng  
Hàng năm Xuân tới chơi  
Chung vui đã có rượu  
Buồn chi cánh hoa rơi.*

**Bài 64 : 南 行 別 弟  
Nam Hành Biệt Đệ**

澹	澹	長	江	水
Đạm	đạm	trường	giang	thủy
悠	悠	遠	客	情
Du	du	viễn	khách	tình
洛	花	相	與	恨
Lạc	hoa	tương	dữ	hận
到	地	一	無	聲
Đáo	địa	nhất	vô	thanh.

韋 承 慶

Vi Thừa Khánh

**Đại Ý :**

Nước sông Trường Giang chảy êm đềm, viễn khách buồn man mác. Hoa rơi dường như cùng chung nỗi buồn nên rơi xuống đất không để phát ra một tiếng động nào.

**Dịch : Đi Nam Từ Biệt Em**

*Nước Trường Giang lờ lững  
Viễn Khách man mác sầu  
Hoa rơi chung nỗi hận  
Chạm đất có tiếng đâu !*

**Bài 65 :****長 干 行****Trường Can Hành (1)**

君	家	在	何	處
Quân	gia	tại	hà	xứ
妾	住	在	橫	塘
Thiếp	trú	tại	hoành	đường
停	船	暫	借	問
Đình	thuyền	tạm	tá	vấn
或	恐	是	同	鄉
Hoặc	khổng	thị	đồng	hương.

**崔 顥**

Thôi Hiệu

**Đại Ý :**

Nhà chàng ở đâu ? Nhà thiếp ở đường ngang. Dừng thuyền lại hỏi thăm có phải mình là người cùng xứ không ?

**Dịch : Bài Hành Trường Can**

*Nhà chàng ở đâu tá ?  
Thiếp trú ở đường ngang  
Dừng thuyền lại xin hỏi  
Mình phải đồng hương chăng ?*

**Bài 66 :****長 干 行****Trường Can Hành (2)**

家	臨	九	江	水
Gia	lâm	cửu	giang	thủy
來	去	九	江	側
Lai	khứ	cửu	giang	trắc
同	是	九	江	人
Đồng	thị	cửu	giang	nhân
生	小	不	相	識
Sinh	tiểu	bất	tương	thức.

**Đại Ý :**

Nhà anh ở bờ sông Cửu, mình đều là người Trường Can đó, nhưng từ nhỏ đã chẳng biết nhau.



**Dịch : Bài Hành Trường Can**

*Nhà tôi ở sông Cửu  
Qua lại chốn giang đầu  
Mình người Trường Can đó  
Từ nhỏ chẳng biết nhau.*

**Bài 67 : 自 君 之 出 矣  
Tự Quân Chi Xuất Hĩ**

自	君	之	出	矣
Tự	quân	chi	xuất	hĩ
不	復	理	殘	機
Bất	phục	lý	tàn	cơ
思	君	如	滿	月
Tư	quân	như	mãn	nguyệt
夜	夜	減	清	輝
Đạ	đạ	giảm	thanh	huy.

張 九 齡  
Trương Cửu Linh

**Đại Ý :**

Từ ngày chàng ra đi, khung cử bỏ không. Nhớ chàng như trăng sáng, đêm đêm cứ tối dần.

**Dịch : Từ Ngày Chàng Đi Rồi**

*Từ ngày chàng đi rồi  
 Khung cửu bỏ không thôi  
 Nhớ chàng như trăng sáng  
 Đêm đêm giảm ánh soi.*

**Bài 68 :**

**別 董 大**

**Biệt Đổng Đại**

千	里	黃	雲	白	日	曛
Thiên	lý	hoàng	vân	bạch	nhật	huân
北	風	吹	雁	雪	紛	紛
Bắc	phong	xuy	nhạn	tuyết	phân	phân
莫	愁	前	路	無	知	己
Mạc	sâu	tiền	lộ	vô	tri	kỷ
天	下	誰	人	不	識	君
Thiên	hạ	thùy	nhân	bất	thức	quân.

**高 適**

Cao Thích

**Đại Ý :** Cả ngày mây vàng dài dằng dặc, gió bắc thổi chim nhạn và tuyết bay toả rời. Đừng buồn trên đường đi chẳng có ai là tri kỷ. Thiên hạ ai chẳng biết ông ?

**Dịch :** **Từ Biệt Đổng Đại**

*Cả ngày mây vàng giăng ngàn dặm  
 Gió bắc thổi nhạn, tuyết toả rời  
 Chớ buồn nẻo trước không tri kỷ*

*Thiên hạ chẳng ai không biết người.*

**Bài 69 :**

**過 酒 家**

**Quá Tửu Gia**

此	日	長	氏	飲
Thử	nhật	trường	thị	ẩm
非	關	養	性	靈
Phi	quan	duỡng	tánh	linh
眼	看	人	盡	醉
Nhãn	khan	nhân	tận	túy
何	忍	獨	為	醒
Hà	nhẫn	độc	vi	tỉnh.

王 績

Vương Tích

**Đại Ý :**

Ngày hôm đó tôi say sưa cho đến tối mịt. Chuyện này chẳng hợp với phép dưỡng sinh chút nào, nhưng nhìn thấy mọi người đều say cả thì việc gì mình lại tỉnh một mình ?

**Dịch :**

**Qua Quán Rượu**

*Ngày đó say tới tối  
Chẳng đúng phép dưỡng sinh  
Nhìn mọi người say cả  
Hà tất tỉnh một mình ?*

Bài 70 :

秋 日 湖 上

Thu Nhật Hồ Thượng

落	日	五	湖	遊
Lạc	nhật	ngũ	hồ	du
煙	波	處	處	愁
Yên	ba	xứ	xứ	sầu
浮	沈	千	古	事
Phù	trầm	thiên	cổ	sự
誰	與	問	東	流
Thùy	dữ	vấn	đông	lưu.

薛 瑩

Tiết Oánh

**Đại Ý :**

Buổi chiều dong thuyền trên Ngũ Hồ, khói sóng khắp nơi làm cho lòng tôi buồn bã. Nỗi, chìm là chuyện muôn năm cũ. Không biết đi hỏi ai tại sao các dòng nước đều chảy về Đông ?

**Dịch : Ngày Thu Trên Hồ**

*Ngũ Hồ buổi hoàng hôn  
 Khói sóng đục lòng buồn  
 Nỗi chìm muôn năm cũ  
 Vì sao chảy về Đông ?*

Bài 71 :

## 淶 水 曲

## Lục Thủy Khúc

淶	水	明	秋	月
Lục	thủy	minh	thu	nguyệt
南	湖	採	白	蘋
Nam	hồ	thái	bạch	tân
荷	花	嬌	欲	語
Hà	hoa	kiêu	dục	ngữ
愁	殺	蕩	舟	人
Sâu	sát	đăng	chu	nhân.

李 白  
Lý Bạch

Đại Ý :

Trăng thu chiếu xuống làn nước trong, tôi hái rau tân trắng ở phía Nam Hồ. Hoa sen xinh xắn dường như muốn nói, làm buồn chết người chèo thuyền.

Dịch : Khúc Lục Thủy.

*Nước trong trăng thu chiếu  
Nam Hồ hái rau tân  
Hoa sen dường muốn nói  
Buồn chết kẻ chèo thuyền.*

## Bài 72 :

## 旅 懷

Lữ Hoài

水	流	花	謝	兩	無	情
Thủy	lưu	hoa	tạ	lưỡng	vô	tình
送	盡	東	風	過	楚	城
Tống	tận	đông	phong	quá	sở	thành
蝴	蝶	夢	中	家	萬	裡
Hồ	điệp	mộng	trung	gia	vạn	lý
杜	鵑	枝	上	月	三	更
Đỗ	quyên	chi	thượng	nguyệt	tam	canh
故	園	書	動	經	年	絕
Cố	viên	thư	động	kinh	niên	tuyệt
華	發	春	催	兩	鬢	生
Hoa	phát	xuân	thôi	lưỡng	mán	sinh
自	是	不	歸	歸	便	得
Tự	thị	bất	quy	quy	tiện	đắc
五	湖	煙	景	有	誰	爭
Ngũ	hồ	yên	cảnh	hữu	thùy	tranh.

崔 塗

Thôi Đồ

Đại Ý :

Nước chảy, hoa trôi cả hai đều vô tình, gió Đông đã ra khỏi Sở thành. Trong giấc điệp mơ thấy quê nhà ở ngoài ngàn dặm. Chim đỗ quyên trên cành báo canh ba. Cả năm chẳng có thư nhà, Xuân tới chỉ có thêm tóc bạc. Tự bảo không về chứ về là được, cảnh sương khói ở Ngũ Hồ có ai tranh giành đâu.

**Dịch :                   Đi Xa Nhớ Quê**

*Vô tình hoa rơi và nước chảy  
Sở thành gió Đông đã thổi qua  
Giấc điệp mơ quê xa vạn dặm  
Đỗ quyên trên cành báo canh ba  
Suốt năm chờ đợi tin quê cũ  
Xuân về, hoa nở tóc bạc nhanh  
Tự nhủ không về, về đâu khó  
Sương khói Ngũ Hồ có ai tranh.*

**Bài 73 :                   渭 城 曲  
                                  Vị Thành Khúc**

渭	城	朝	雨	浥	輕	塵
Vị	thành	triều	vũ	áp	khinh	trần
客	舍	青	青	柳	色	新
Khách	xá	thanh	thanh	liễu	sắc	tân
勸	君	更	盡	一	杯	酒
Khuyến	quân	cánh	tận	nhất	bôi	tửu
西	出	陽	關	無	故	人
Tây	xuất	dương	quan	vô	cố	nhân.

王 維

Vương Duy

**Đại Ý :**

Con mưa buổi sang ở Vị Thành làm đất ẩm ướt, quán trọ có màu xanh do ánh liễu xuân. Mời ông cạn một chung rượu, rời khỏi Dương Quan rồi thì có ai là bạn thân nữa?

**Dịch : Khúc Ca Vị Thành**

*Vị Thành ẩm ướt vì mưa sớm  
Khách xá xanh xanh màu liễu Xuân  
Mời ông uống cạn một chung rượu  
Dương Quan xa rồi, ai cố nhân ?*

**Bài 74 :****春 興  
Xuân Hứng**

楊	柳	陰	陰	細	雨	晴
Dương	liễu	âm	âm	tế	vũ	trình
殘	花	落	盡	見	流	鶯
Tàn	hoa	lạc	tận	kiến	lưu	oanh
春	風	一	夜	吹	鄉	夢
Xuân	phong	nhất	đạ	xuy	huông	mộng
又	逐	春	風	到	洛	成
Hựu	trục	xuân	phong	đáo	Lạc	thành.



武 元 衡  
Võ Nguyên Hành

**Đại Ý :**

Dương liễu xanh, mưa nhỏ đã tạnh. Hoa rụng hết mới thấy chim oanh,  
gió Xuân thổi trong đêm mộng, nương theo làn gió tới Lạc Thành.

**Dịch :           Xuân Hứng**

*Dương liễu xanh um sau mưa bụi  
Hoa tàn rụng hết thấy chim oanh  
Gió Xuân suốt đêm thổi quê mộng  
Lại nương theo gió tới Lạc Thành.*

**Bài 75 :**

**蜀 道 後 期**

**Thục Đạo Hậu Kỳ**

客	心	爭	日	月
Khách	tâm	tranh	nhật	nguyệt
來	往	預	期	程
Lai	vãng	dự	kỳ	trình
秋	風	不	相	待
Thu	phong	bất	tương	dữ
先	至	洛	陽	城
Tiên	chí	Lạc	Dương	thành.

張 說  
Trương Thuyết

**Đại Ý :**

Lòng khách thường mong mỗi ngày về. Gió Thu thì không thể chờ được, đã tới Lạc Dương trước rồi.

**Dịch : Chờ Ở Đất Thục**

*Lòng khách thường mong đợi  
Tới lúc về nhà chơi  
Gió Thu đâu chờ được  
Đã tới Lạc Dương rồi!*

**Bài 76 :****回鄉偶書其二****Hồi Hương Ngẫu Thư Kỳ Nhị**

离	别	家	乡	岁	月	多
Ly	biệt	gia	huong	tuế	nguyệt	đa
近	来	人	事	半	消	磨
Cận	lai	nhân	sự	bán	tiêu	ma
惟	有	门	前	镜	湖	水
Duy	hữu	môn	tiền	kính	hồ	thủy
春	风	不	改	旧	时	波
Xuân	phong	bất	cải	cựu	thời	ba.

賀知章

Hạ Tri Chương

**Đại Ý :**

Xa quê đã lâu lắm rồi, giờ người thân chỉ còn lại vài người. Chỉ có hồ ở trước cửa nhà, gió xuân vẫn thổi sóng lăn tăn như cũ.

**Dịch : Ngẫu nhiên viết khi về nhà kỳ hai.**

*Rời khỏi quê nhà nhiều năm tháng  
Giờ đây lác đác vài người thân  
Chỉ có mặt hồ ở trước cửa  
Gió Xuân vẫn gợn sóng lăn tăn.*

**Bài 77 :**

**落 花**

**Lạc Hoa**

春	光	冉	冉	歸	何	處
Xuân	quang	nhãn	nhãn	quy	hà	xứ
更	向	花	前	把	一	杯
Cánh	hương	hoa	tiền	bả	nhất	bôi
盡	日	問	花	花	不	語
Tận	nhật	vấn	hoa	hoa	bất	ngữ
為	誰	零	落	為	誰	開
Vi	thùy	linh	lạc	vi	thùy	khai.

**嚴 惲**

**Nghiêm Uẩn**

**Đại Ý :**

Ánh Xuân dụ đi về đâu ? Nâng một chén rượu tới trước hoa mời. Cả ngày hỏi hoa, hoa không nói vì ai mà hoa nở, hoa tàn ?

**Dịch : Hoa Rụng**

*Ánh Xuân dần dần về đâu đó  
 Nâng một ly rượu trước hoa mời  
 Cả ngày hỏi hoa, hoa chẳng nói  
 Vì ai hoa nở, vì ai rơi?*

**Bài 78 : 夜 渡 湘 水  
 Dạ Độ Tương Thủy**

客	舟	貪	利	涉
Khách	chu	tham	lợi	thiếp
暗	裏	渡	湘	川
Ám	lý	độ	tương	xuyên
露	氣	聞	芳	杜
Lộ	khí	văn	phương	đỗ
歌	聲	識	採	蓮
Ca	thanh	thức	thái	liên
榜	人	投	岸	火
Bảng	nhân	đầu	ngạn	hỏa
漁	子	宿	潭	煙
Ngu	tử	túc	đàm	yên
行	侶	時	相	問
Hành	lữ	thời	tương	vấn
潯	陽	何	處	邊
Tâm	Dương	hà	xứ	biên.

孟浩然

Mạnh Hạo Nhiên

**Đại Ý :**

Khách đi đò nóng lòng sang sông, dù đêm tối cũng vượt sông Tương.  
 Trong sương có mùi thơm hoa Đỗ, có tiếng hát người hái sen. Ông lái đò  
 cập bến đò sáng đèn, rồi ngủ ở hồ sương. Thuyền khách hỏi nhau bến  
 Tầm Dương ở đâu vậy ?

**Dịch :**

*Khách muốn sang sông lắm  
 Đêm vượt dòng Tương  
 Trong sương thơm mùi Đỗ  
 Tiếng hát người hái sen  
 Ông lái cập bến sáng  
 Và ngủ nơi hồ sương  
 Thuyền khách đua nhau hỏi  
 Nơi nào bến Tầm Dương ?*

**Bài 79 : 劉 晨 阮 肇 入 天 台****Lưu Thần Nguyễn Triệu Nhập Thiên Thai**

樹	入	天	台	石	路	新
Thụ	nhập	Thiên	Thai	thạch	lộ	tân
雲	和	草	靜	迴	無	塵
Vân	hòa	thảo	tĩnh	quýnh	vô	trần
煙	霞	不	省	生	前	事
Yên	hà	bất	tỉnh	sinh	tiền	sự

水	木	空	疑	夢	後	身
Thủy	mộc	không	nghi	mộng	hậu	thân
往	往	鷄	鳴	岩	下	月
Vãng	vãng	kê	minh	nham	hạ	nguyệt
時	時	犬	吠	洞	中	春
Thời	thời	khuyển	phệ	động	trung	xuân
不	知	此	地	歸	何	處
Bất	tri	thử	địa	quy	hà	xứ
須	就	桃	源	問	主	人
Tư	tự	Đào	Nguyên	vấn	chủ	nhân.

曹 唐

Tào Đường

**Đại Ý :**

Lối vào Thiên Thai là đường đá mới; mây, cỏ chẳng nhuộm màu trần tục. Khói, mây quên chuyện kiếp trước; cây rừng, dòng nước chẳng nghĩ đến chuyện kiếp sau. Có tiếng gà gáy dưới trăng núi, có tiếng chó sủa trong hang Xuân. Chẳng biết chốn này về nơi đâu. Nên đi hỏi chủ nhân của Đào nguyên.

**Dịch : Lưu Thần, Nguyễn Triệu Vào Chơi Thiên Thai.**

*Vào chốn Thiên Thai theo đường đá  
Mây hiền, cỏ lặng chẳng nhiễm trần  
Khói, mây quên hẳn chuyện lúc trước  
Cây, nước không nghi chuyện hậu thân  
Dưới trăng gà kêu nơi vách đá  
Thỉnh thoảng trong hang chó sủa Xuân  
Chỗ này dẫn đến nơi nào nhỉ  
Phải tới vườn đào hỏi chủ nhân.*

## Bài 80 :

## 月 下 獨 酌

## Nguyệt Hạ Độc Chước

五 言 古 詩

Ngũ ngôn cổ thi

花	間	一	壺	酒
Hoa	gian	nhất	hồ	tửu
獨	酌	無	相	親
Độc	chước	vô	tương	nhân
舉	杯	邀	明	月
Cử	bôi	yên	minh	nguyệt
對	影	成	三	人
Đôi	ảnh	thành	tam	nhân
月	既	不	解	飲
Nguyệt	ký	bất	giải	ẩm
影	徒	隨	我	身
Ảnh	đồ	tùng	ngã	thân
暫	伴	月	將	影
Tạm	bạn	nguyệt	tương	ảnh
行	樂	須	及	春
Hành	lạc	tu	cập	xuân
我	歌	月	徘	徊
Ngã	ca	nguyệt	bôi	hồi
我	舞	影	零	亂
Ngã	vũ	ảnh	linh	loạn
醒	時	同	交	歡
Tỉnh	thời	đồng	giao	hoan

醉	後	各	分	散
Túy	hậu	các	phân	tán
永	結	無	情	遊
Vĩnh	kết	vô	tình	du
相	期	邈	雲	漢
Tương	kỳ	diêu	vân	hán.

李 白

Lý Bạch

**Đại Ý :**

Tôi để một bầu rượu trong khóm hoa, tự mình uống chẳng có ai làm bạn. Tôi nâng chén mời trăng sáng. Trăng, tôi và bóng mình thành ba. Trăng đã không biết uống, bóng thì theo bên thân. Tạm thời tôi coi trăng và bóng mình là bạn để vui xuân. Tôi ca thì trăng bồi hồi, tôi múa thì bóng di động. Lúc tỉnh thì trăng và bóng cùng vui, lúc say thì lại phân ly. Tôi nguyện cùng họ kết vô tình du, hẹn gặp nhau ở chốn thiên hà.

**Dịch : Uống Rượu Một Mình Dưới Trăng.**

*Trong hoa một bầu rượu  
Không ai chỉ mình ta*



Nâng ly mời trăng sáng  
 Trăng, mình, bóng là ba  
 Trăng đã không biết uống  
 Bóng thì chạy theo thân  
 Bạn tạm trăng và bóng  
 Vui chơi cho kịp Xuân  
 Ta ca trăng bồi hồi  
 Ta múa bóng rồi bời  
 Lúc tỉnh cùng vui vẻ  
 Phân ra lúc say rồi  
 Kết chặt vô tình du  
 Hẹn gặp nơi thiên hà.

**Bài 81 : 仙 子 洞 中 有 懷 劉 阮**

<b>Tiên</b>	<b>Tử</b>	<b>Động</b>	<b>Trung</b>	<b>Hữu</b>	<b>Hoài</b>	<b>Lưu Nguyễn</b>
不	將	清	瑟	理	霓	裳
Bất	trương	thanh	sắc	lý	nghe	thường
塵	夢	那	知	鶴	夢	長
Trần	mộng	na	tri	hạc	mộng	trường
洞	裏	有	天	春	寂	寂
Động	lý	hữu	thiên	xuân	tịch	tịch
人	間	無	路	月	茫	茫
Nhân	gian	vô	lộ	nguyệt	mang	mang
玉	沙	瑤	草	沿	溪	碧
Ngọc	sa	dao	thảo	duyên	khê	bích
流	水	排	花	滿	澗	香
Lưu	thủy	đào	hoa	mãn	giản	huương

曉	露	風	燈	易	零	落
Hiên	lộ	phong	đăng	dị	linh	lạc
此	生	無	處	問	劉	郎
Thử	sinh	vô	xứ	vấn	Lưu	lang.

曹 唐

Tào Đường

**Đại Ý :**

Không dùng đàn sắt để gảy khúc nghệ thường nữa. Mộng tục làm sao giống mộng tiên ? ngày Xuân trong động thật vắng lặng, đường về cõi trần chỉ có trăng chiếu mông lung. Cát ngọc, cỏ châu ven dòng suối biếc, hoa đào trôi theo dòng nước khiến khe suối thơm ngát, sương và ngọn đèn trước gió đều dễ tan biến, kiếp này chả có nơi nào để hỏi thăm chàng Lưu.

**Dịch : Tiên Nữ Trong Động Nhớ Lưu Nguyễn.**

*Chẳng dạo nghệ thường với đàn sắt  
Mộng trần làm sao sánh mộng tiên  
Trong mộng một trời Xuân im vắng  
Đường trần mông lung trăng cô miên  
Cát ngọc, cỏ châu ven suối biếc  
Nước chảy hoa đào khe ngát hương  
Sương móc, ngọn đèn dễ tan biến  
Kiếp này tới đâu hỏi Lưu lang.*

**Bài 82 :**

憶 楊 柳

Úc Dương Liễu

曾	栽	楊	柳	江	南	岸
Tằng	tài	duyong	liêu	Giang	Nam	ngạn
一	別	江	南	兩	度	春
Nhất	biệt	Giang	Nam	lưỡng	độ	xuân
遙	憶	青	青	江	岸	上
Dao	ýc	thanh	thanh	giang	ngạn	thượng
不	知	攀	折	是	何	人
Bất	tri	phàn	chiết	thị	hà	nhân.

白居易

Bạch Cư Dị

**Đại Ý :**

Tôi từng trông liễu ở trên bờ sông Giang Nam, đã hai năm rồi xa chốn ấy nhưng tôi vẫn còn nhớ rõ màu liễu xanh. Chẳng biết ai đã ngắt đi cành liễu ?

**Dịch : Nhớ Liễu**

*Trên bờ Giang Nam từng trông liễu  
 Đã hai mùa Xuân cách xa đây  
 Màu liễu xanh xanh tôi vẫn nhớ  
 Đâu biết ai là kẻ bẻ cây ?*

## Bài 83 :

## 謝 亭 送 別

## Tạ Đình Tồng Biệt

勞	歌	一	曲	解	行	舟
Lao	ca	nhất	khúc	giải	hành	chu
紅	葉	青	山	水	急	流
Hồng	diệp	thanh	son	thủy	cấp	lưu
日	暮	酒	醒	人	已	遠
Nhật	mộ	tửu	tỉnh	nhân	dĩ	viễn
滿	天	風	雨	下	西	樓
Mãn	thiên	phong	vũ	hạ	tây	lâu.

許 渾  
Hứa Hôn

## Đại Ý :

Hát bài lao ca (bài hát biệt ly) đưa bạn xuống thuyền, lá đỏ, núi xanh, nước chảy xiết. Chiều xuống mới tỉnh rượu, bạn đã đi xa rồi. Ngoài trời mưa gió tôi bước xuống lầu.

## Dịch : Chia Tay Ở Tạ Đình

*Tiến bạn xuống thuyền, lao ca khúc  
Nước xiết, non xanh, lá vàng bay  
Bạn đã xa rồi, chiều tỉnh rượu  
Đây trời mưa gió, xuống lầu Tây.*

Bài 84 :

## 送 灵 澈

Tống Linh Triệt

蒼	蒼	竹	林	寺
Thương	thương	trúc	lâm	tự
杳	杳	鐘	聲	晚
Yêu	yêu	chung	thanh	vãn
荷	笠	帶	斜	陽
Hà	lạp	đái	tà	dương
青	山	獨	歸	遠
Thanh	son	độc	quy	viễn.

劉 長 卿

Luu Trường Khanh

Đại Ý :

Trúc lâm tự xanh xanh, vài tiếng chuông chiều vọng lại. Nón lá sen còn đọng nắng, mình bạn về núi xa.

Dịch : **Tiền Linh Triệt**

*Xanh xanh Trúc Lâm Tự  
Rời rạc tiếng chuông chiều  
Nắng còn vương vành nón  
Về non xanh cô liêu.*

Bài 85 :

**重 贈 樂 天**  
**Trùng Tặng Lạc Thiện**

休	遣	玲	瓏	唱	我	詩
Hưu	khiển	linh	lung	xương	ngã	thi
我	詩	多	是	別	君	詞
Ngã	thi	đa	thị	biệt	quân	từ
明	朝	又	向	江	頭	別
Minh	triêu	hựu	hướng	giang	đầu	biệt
月	落	潮	平	去	時	
Nguyệt	lạc	triều	bình	khứ	thời.	

元 稹

Nguyên Chấn

**Đại Ý :**

Đừng để cô đầu ngâm thơ tôi, vì toàn là những bài ly biệt bạn. Sáng mai lại ra bến đò đưa tiễn, lúc bạn đi thì nước triều xuống và trăng tà.

**Dịch :            Lại Tặng Lạc Thiện**

*Chớ để đào nương ngâm thơ tôi  
Toàn là những bài ly biệt thôi  
Sáng mai lại ra bờ sông tiễn  
Lúc ông đi, triều rút, trăng lui.*

## Bài 86 :

送 柴 侍 御  
Tống Sài Thị Ngự

流	水	通	波	接	武	岡
Lưu	thủy	thông	ba	tiếp	võ	cương
送	君	不	覺	有	離	傷
Tống	quân	bất	giác	hữu	ly	thương
青	山	一	道	同	雲	雨
Thanh	son	nhất	đạo	đồng	vân	vũ
明	月	何	曾	是	兩	鄉
Minh	nguyệt	hà	tằng	thị	lưỡng	hương.

王 昌 齡

Vương Xương Linh

**Đại Ý :**

Nước chảy về sông tiếp tới Võ Xương, tiễn bạn mà chẳng buồn vì cùng chung một dãy núi, mây và mưa. Cả hai nơi cũng chỉ một vầng trăng sáng.

**Dịch :      Tiễn Sài Thị Ngự**

*Nước chảy ra sông tới Võ Xương  
Tiễn ông lòng chẳng chút sầu thương  
Cùng một cơn mưa, một rặng núi  
Một vầng trăng tỏ, một quê hương.*

Bài 87 :

## 江樓有感

## Giang Lôu Hữu Cảm

獨	上	江	樓	思	悄	然
Độc	thượng	giang	lâu	tư	tiểu	nhiên
月	光	如	水	水	如	天
Nguyệt	quang	như	thủy	thủy	như	thiên
同	來	玩	月	人	何	在
Đồng	lai	ngoạn	nguyệt	nhân	hà	tại
風	景	依	稀	似	去	年
Phong	cảnh	y	hi	tự	khứ	niên.

趙嘏  
Triệu Hổ

**Đại Ý :**

Một mình lên lầu sông ngân ngơ, trời, trăng, nước một màu bàng bạc.  
Cảnh vẫn như năm trước, nhưng người cùng ngắm nay đâu ?

**Dịch : Lên Lầu Sông Cảm Xúc**

*Lên gác đầu sông lòng ngơ ngẩn  
Ánh trăng như nước, nước như trời  
Người cùng ngắm trăng giờ đâu nhỉ ?  
Cảnh vẫn y nhiên như năm rồi !*



## Bài 88 :

## 寄 人

## Ký Nhân

別	夢	依	依	到	謝	家
Biệt	mộng	y	y	đáo	Tạ	gia
小	廊	回	合	曲	闌	斜
Tiểu	lang	hồi	hợp	khúc	lan	tà
多	情	只	有	春	庭	月
Đa	tình	chỉ	hữu	xuân	đình	nguyệt
猶	為	離	人	照	落	花
Do	vi	ly	nhân	chiếu	lạc	hoa

張 泌

Trương Bí

## Đại Ý :

Mộng đến nhà họ Tạ, nhớ những hành lang quanh co trong nhà chỉ có trăng đa tình, ngoài sân cánh hoa rơi và người ly biệt.

## Dịch : Nhớ Người

*Trong mộng rõ ràng tới Tạ gia  
 Nhớ những hành lang chạy khắp nhà  
 Trước sân chỉ có vầng trăng sáng  
 Soi hoa rơi rụng với người xa.*

**Bài 89 : 送李侍郎赴常州**  
**Tống Lý Thị Lang Phó Thường Châu**

雪	晴	雲	散	北	風	寒
Tuyết	trình	vân	tán	Bắc	phong	hàn
楚	水	吳	山	道	路	難
Sở	thủy	Ngô	son	đạo	lộ	nan
今	日	送	君	須	盡	醉
Kim	nhật	tống	quân	tu	tận	túy
明	朝	相	憶	路	漫	漫
Minh	triêu	tương	ýc	lộ	man	man.

**賈至**

Giả Trí

**Đại Ý :**

Tuyết lạnh, mây tan, gió bắc lạnh. Đường về sông Sở, núi Ngô khó đi. Hôm nay tiễn ông phải uống cho thật say, vì sớm mai thì đã cách xa nhau vô cùng.

**Dịch : 送李侍郎赴常州**

*Tuyết tan, mây tán, gió bắc lạnh  
 Sông Sở, núi Ngô đường gian nan  
 Hôm nay tiễn ông phải say khướt  
 Sớm mai nhớ nhau cách dặm ngàn.*

Bài 90 :

宿 駱 氏 亭 寄 懷 崔 雍 崔 衰

Túc Lạc Thị Đình Ký Hoài Thôi Ung Thôi Cồn

竹	塢	無	塵	水	檻	清
Trúc	ổ	vô	trần	thủy	khản	thanh
相	思	迢	遞	隔	重	城
Tương	tư	điều	đệ	cách	Trùng	thành
秋	陰	不	散	霜	飛	晚
Thu	âm	bất	tán	sương	phi	vãn
留	得	枯	荷	聽	雨	聲
Lưu	đắc	khô	hà	thính	vũ	thanh.

李 商 隱

Lý Thương Ẩn

**Đại Ý :**

Ở khóm trúc bên bờ ao xanh, nhớ bạn ở Trùng Thành xa xôi, trong chiều thu mù sương và nghe tiếng mưa rơi trên lá sen khô.

**Dịch : Trụ Đình Họ Lạc Nhớ Thôi Ung, Thôi Cồn**

*Khóm trúc bên bờ ao nước xanh  
Tương tư vượt quá vạn dặm Thành  
Chiều thu ảm đạm, sương tan tác  
Nghe tiếng mưa rơi trên sen tàn.*

**Bài 91 : 金 鄉 送 衛 八 之 西 京**

**Kim Hương Tống Vệ Bát Chi Tây Kinh**

客	從	長	安	來
Khách	tòng	Trường	An	lai
歸	還	長	安	去
Quy	hoàn	Trường	An	khứ
狂	風	吹	我	心
Cuồng	phong	xuy	ngã	tâm
西	掛	咸	陽	數
Tây	quải	hàm	dương	số
此	情	不	可	道
Thử	tình	bất	khả	đạo
此	別	何	時	遇
Thử	biết	hà	thời	ngộ
望	望	不	見	君
Vọng	vọng	bất	kiến	quân
連	山	起	煙	霧
Liên	sơn	khởi	yên	vụ.

李 白  
Lý Bạch

**Đại Ý :**

Ông từ Trường An tới rồi lại về Trường An. Gió bạo thổi hồn tôi tới cây cỏ ở Hàm Dương. Tình cảm này khó nói được thành lời, chia tay rồi khi nào gặp lại ? Nhìn ông đi, núi non đã mịt mù sương khói.

**Dịch : Ở Làng Kim tiền Vệ Bát về Tây Kinh**

*Ông từ Trường An tới  
Nay lại về Trường An  
Hồn tôi theo gió thổi  
Tới cây cỏ Hàm Dương  
Tình này thật khó tả  
Lúc nào gặp lại đây ?  
Nhìn theo mà chẳng thấy  
Núi đã mù khói mây .*

**Bài 92 :**

**巴 女 詞**

**Ba Nữ Từ**

巴	水	急	如	箭
Ba	thủy	cấp	như	tiễn
巴	船	去	若	飛
Ba	thuyền	khứ	nhược	phi
十	月	三	千	里
Thập	nguyệt	tam	thiên	lý
郎	行	幾	時	歸
Lang	hành	cơ	thời	quy.

李 白  
Lý Bạch

**Đại Ý :**

Sông Ba chảy nhanh như tên bắn, thuyền lướt như bay. Chàng đi ba ngàn dặm đã trải qua mười tháng rồi, bao giờ chàng mới trở lại ?

**Dịch : Bài từ của Ba Nữ**

*Sông Ba nước chảy gấp  
Thuyền đi như là bay  
Mười tháng, ba ngàn dặm  
Bao giờ chàng về đây ?*

**Bài 93 :**

八 陣 圖  
Bát Trận Đồ

功	蓋	三	分	國
Công	cái	tam	phân	quốc
名	成	八	陣	圖
Danh	thành	bát	trận	đồ
江	流	石	不	轉
Giang	lưu	thạch	bất	chuyển
遺	恨	失	吞	吳
Di	hận	thất	thôn	Ngô

杜 甫

Đỗ Phủ

**Đại Ý :**

Công lớn của ông (Khổng Minh) là tạo ra thế Tam quốc. Nổi danh với bát trận đồ (xếp đá thành trận). Nước sông chảy nhưng những tảng đá không di chuyển, để lại mối hận đã không thôn tính được nước Ngô.

**Dịch : Bát Trận Đồ**

*Công lớn phân Tam quốc  
Nổi danh Bát trận đồ  
Sông trôi, đá chẳng chuyển  
Còn hận không thắng Ngô.*

**Bài 94 :**

春 閨

Xuân Khuê

裊	裊	城	邊	柳
Niêu	niêu	thành	biên	liễu
青	青	陌	上	桑
Thanh	thanh	mạch	thượng	tang
提	籠	忘	採	葉
Đề	lung	vong	thái	diệp
昨	夜	夢	渙	陽
Tạc	dạ	mộng	Hoán	Dương.

戴 叔 倫

Đái Thúc Luân

**Đại Ý :**

Liều ở ngoài thành môn mở, dâu bên đường xanh xanh, mang giỏ đi  
mà quên hái lá dâu vì đêm qua mơ tới Hoán Dương gặp chồng.

**Dịch : Xuân ở khuê phòng**

*Liều ngoài thành môn mở  
Dâu xanh xanh bên đường  
Xách giỏ, quên hái lá  
Đêm qua mộng Hoán Dương.*

Chú Thích : Hoán Dương tên một ả ở biên cương.

**Bài 95 :**

除 夜 作

Trừ Dạ Tác

旅	館	寒	燈	獨	不	眠
Lữ	quán	hàn	đăng	độc	bất	miên
客	心	何	事	轉	淒	然
Khách	tâm	hà	sự	chuyển	thê	nhiên
故	鄉	今	夜	思	千	里
Cố	huương	kim	dạ	tư	thiên	lý
愁	鬢	明	朝	又	一	年
Sầu	man	minh	triêu	hựu	nhất	niên.



高 適  
Cao Thích

**Đại Ý :**

Trong quán trọ dưới ánh đèn lẻ loi, ngủ không được, lòng ly khách bỗng nhiên buồn bã, nhớ đến quê nhà ở xa ngàn dặm, sáng mai đã là năm mới rồi, tóc lại bạc thêm.

**Dịch : Làm thơ đêm cuối năm**

*Quán trọ đèn đơn ngủ chẳng được  
Ly khách buồn lòng bởi vì đâu ?  
Đêm nhớ về quê ngoài ngàn dặm  
Sáng mai, năm mới bạc thêm đầu.*

**Bài 96 :**

鹿 寨

Lộc Trại

空	山	不	見	人
Không	son	bất	kiến	nhân
但	聞	人	語	響
Đản	văn	nhân	ngữ	hưởng
返	景	入	深	林
Phản	cảnh	nhập	thâm	lâm
復	照	青	苔	上
Phục	chiếu	thanh	đài	thượng.

王 維

Vương Duy

**Đại Ý :**

Trong núi vắng không ai, chỉ có tiếng người vọng lại. Nắng xuyên qua rừng thẳm, chiếu trên đám rêu xanh rì.

**Dịch : Trại nuôi hươu**

*Núi vắng không bóng người  
Chỉ nghe tiếng vọng thôi  
Nắng xuyên qua rừng thẳm  
Chiếu đám rêu xanh ngời.*

**Bài 97 :****落 葉****Lạc Diệp**

早	秋	驚	葉	落
Tảo	thu	kinh	diệp	lạc
飄	零	似	客	心
Phiêu	linh	tự	khách	tâm
翻	飛	未	肯	下
Phiên	phi	vị	khẳng	hạ
猶	言	惜	故	林
Do	ngôn	tích	cố	lâm.

孔 紹 安

Khổng Thiệu An

**Đại Ý :**

Thu sớm làm lá sợ và rơi xuống, nhưng rơi chập chờn như lòng khách, cứ bay là là như chưa muốn rơi xuống, chắc là còn nhớ rừng xưa ?

**Dịch : Lá rụng**

*Thu sớm kinh lá rụng  
Chập chờn như tâm tôi  
Vật vờ chẳng muốn xuống  
Chắc nhớ rừng xưa rồi.*

**Bài 98 :****憶 梅****Úc Mai**

定	定	住	天	涯
Định	định	trú	thiên	nhai
依	依	向	物	華
Y	y	hướng	vật	hoa
寒	梅	最	堪	恨
Hàn	mai	tôi	kham	hận
長	作	去	年	花
Trường	tác	khứ	niên	hoa.

李 商 隱

Lý Thương Ẩn

**Đại Ý :**

Mãi lặn đặng ở chân trời nhưng lòng vẫn hướng về nơi đô hội. Thương cho cây mai lạnh, lúc xuân về thì hoa đã tàn rồi.

**Dịch : Nhớ mai**

*Chân trời mãi lặn đặng  
Lòng hướng nơi phố hoa  
Thương thay cho mai lạnh  
Luôn là hoa mùa qua.*

**Bài 99 :**

幽 居

U Cư

選	得	幽	居	合	野	情
Tuyển	đắc	u	cư	hợp	dã	tình
終	年	無	送	亦	無	迎
Chung	niên	vô	tống	diệc	vô	nginh
有	時	直	上	孤	鋒	頂
Hữu	thời	trực	thượng	cô	phong	đỉnh
月	下	披	雲	叫	一	聲
Nguyệt	hạ	phi	vân	khiêu	nhất	thanh.

李 翱

Lý Cao

**Đại Ý :**

Chọn được chỗ vắng vẻ hợp với lòng quê, suốt năm chẳng đưa đón ai.  
 Có lúc leo lên đỉnh núi, dưới trăng hét lên một tiếng xé trời.

**Dịch :****Ở ỉn**

*Lựa chỗ vắng vẻ hợp tình quê  
 Trọn năm chẳng đưa hay đón khách  
 Có lúc trèo lên đỉnh núi hè !  
 Mây trôi, trăng tỏ, cười khanh khách.*

**Bài 100 :****仙 子 送 劉 阮 出 洞****Tiên Tử Tống Lưu Nguyễn Xuất Động**

慇	勤	相	送	出	天	台
Ân	cần	tương	tống	xuất	Thiên	Thai
仙	境	那	能	却	再	来
Tiên	cảnh	na	năng	khước	tái	lai
雲	液	既	歸	須	强	飲
Vân	Dịch	ký	quy	tu	cưỡng	ẩm
玉	書	無	事	莫	頻	開

Ngọc	thur	vô	sự	mạc	tần	khai
花	流	洞	口	應	長	在
Hoa	lưu	động	khẩu	ưng	trường	tại
水	到	人	間	定	不	回
Thủy	đáo	nhân	gian	định	bất	hồi
惆	悵	溪	頭	從	此	別
Trù	trương	khê	đầu	tòng	thử	biệt
碧	山	明	月	照	蒼	苔
Bích	son	minh	nguyệt	chiếu	thương	đài.

曹 唐

Tào Đường

**Đại Ý :**

Các nàng tiên ân cần tiễn Lưu Nguyễn ra khỏi Thiên Thai, bảo hai chàng rằng cảnh tiên khó có thể quay trở lại. Nếu đã đi thì hãy uống chén Vân Dịch (tên một loại rượu). Sách tiên đừng mở xem luôn. Hoa rơi ở cửa động thì còn mãi, nhưng dòng nước chảy xuống cõi trần thì không bao giờ về. Từ đây xin cách biệt, trăng núi chiếu sáng đám rêu xanh.

**Dịch : Các nàng tiên tiễn Lưu Nguyễn ra khỏi Thiên Thai**

*Đưa tiễn ân cần khỏi Thiên Thai  
 Trở lại cảnh tiên khó lắm ai  
 Đã về hãy uống chén Vân Dịch  
 Vô sự sách tiên chớ xem hoài  
 Hoa rơi cửa động vẫn còn mãi  
 Nước tới trần gian bao giờ quàn  
 Tình quân từ đây xin cách biệt  
 Trăng núi soi rọi đám rêu xanh.*

